UBND HUYỆN PHONG ĐIỀN **PHÒNG GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 407/BC-PGDĐT	*Phong Điền, ngày 24 tháng 8 năm 2017*

BÁO CÁO
Tổng kết năm học 2016-2017

Phần mở đầu

I. KHÁI QUÁT VỀ QUY MÔ GIÁO DỤC

- Toàn huyện có 45 đơn vị trường học và 01 TTGDNN-GDTX (Phòng quản lý: 43 trường gồm: 16 trường mầm non; 21 trường tiểu học; 6 trường THCS và 02 trường THPT). Trong năm đã thành lập mới 01 trường mầm non (MN. Tân Nhơn).

Hiện có 30/45 trường đạt chuẩn quốc gia, đạt tỉ lệ 66,66% (MN: 10; TH: 15; THCS: 04; THPT: 01). *So với cùng kỳ tăng 08 trường (24/44 trường, tỉ lệ 50%; MN: 08; TH: 11; THCS: 02; THPT: 01)*. Hoàn thành 100% chỉ tiêu giao trong năm 2016.

- Tổng số học sinh mầm non, phổ thông là 18.578 học sinh và 230 học viên của Trung tâm GDNN-GDTX huyện. Cụ thể:

***. Nhà trẻ-mẫu giáo**

+ Nhà trẻ: 518 cháu/16 nhóm lớp, (năm qua 422 cháu/22 nhóm lớp); (trẻ tư thục 33). So với trẻ trong địa bàn là 1.618 cháu, tỉ lệ 32,01%, (so với cùng kỳ năm qua là 22,7%). So với chỉ tiêu giao 27%, vượt 5,01%.

+ MG 3 →5 tuổi: 3.989 cháu/124 lớp, (năm qua 3.134 cháu/115 nhóm lớp); (trẻ trẻ tư thục 86 cháu). So với trẻ trong địa bàn là 4.294 cháu, tỉ lệ 92,89% (năm qua 80,48%). So với chỉ tiêu giao 90%, vượt 2,89%.

+ *Riêng MG 5 tuổi:* 1.579 cháu/47 lớp (năm qua 1.161 cháu/42 nhóm lớp); (trong đó, công lập 1.579 trẻ). So với chỉ tiêu huy động và trẻ trong địa bàn: 1.515, tỉ lệ 100% (có 64 trẻ ngoài địa bàn đến học).

***. Tiểu học**

Với 7.303 học sinh/254 lớp (so với năm qua 7.490 hs/259 lớp). So với đầu năm 7.350, giảm 47 học sinh. Trong đó, chuyển đi 41 hs, bỏ học 06 hs, tỉ lệ 0,08%). So với trẻ trong địa bàn là 7.303 hs, tỉ lệ 100%.

Trong đó, tuyển sinh lớp 1: 1.278 hs/49 lớp. Tổng số trẻ 6 tuổi trong địa bàn huyện 1.188 hs, đã ra lớp 1.188, tỉ lệ 100% (ra lớp trong huyện 1.150, ngoài huyện 38).

***. THCS**

Với 4.694 hs/124 lớp (so với năm qua 4.591 hs/120 lớp), giảm 112 hs so với đầu năm (chuyển đi: 69 hs; bỏ học 43 hs, tỉ lệ bỏ học 0,92%). So với dân số trong địa bàn là 4.826, tỉ lệ 97,26%. (So với năm qua là 4.735 hs/120 lớp, tỉ lệ 97,34%).

Trong đó, tuyển sinh lớp 6: 1.312 hs/33 lớp; tỉ lệ huy động 97,11% (1.351) (năm qua 97,52%).

***. THPT**

Toàn huyện có 02 trường THPT (THPT Phan Văn Trị và THPT Giai xuân. Với 2.074/59 lớp (năm qua 2.004 hs/59 lớp). (trong đó, tuyển sinh lớp 10: 780 hs/20 lớp). So với chỉ tiêu của huyện và thành phố là 2.270 cháu, đạt tỉ lệ 91,36%.

+ P.V.Trị: 1.224 hs/33 lớp (đầu năm 1.242 hs); (tuyển mới lớp 10: 454 hs/11 lớp). Bỏ học 14 hs; chuyển trường 02 hs.

+ Giai Xuân: 850 hs/27 lớp (đầu năm 924 hs/27 lớp); (tuyển mới lớp 10: 318/09 lớp). Bỏ học 09 hs; chuyển trường, học nghề 64 hs; 01 học sinh mất do TNGT.

***. Giáo dục thường xuyên:** 230 hv/10 lớp (trong đó, có 02 lớp bổ túc: lớp 11 và 12 với 29 hv).

Phòng GDĐT và các trường thực hiện tốt "Ngày toàn dân đưa trẻ đến trường" và khai giảng năm học mới 2016-2017 theo đúng kế hoạch đã đề ra.

Bình quân sĩ số học sinh/lớp

+ MN: 32,19 hs/lớp; +TH: 28,74 hs/lớp;

+ THCS: 37,85 hs/lớp; +THPT: 35,15 hs/lớp.

II. TÌNH HÌNH TRIỂN KHAI NHIỆM VỤ NĂM HỌC 2016-2017

1. Thuận lợi

Được sự lãnh chỉ đạo kịp thời, sâu sát của lãnh đạo và các phòng chuyên môn thuộc Sở GDĐT; sự quan tâm chỉ đạo của Huyện ủy, UBND huyện; sự phối hợp của các ban ngành, đoàn thể huyện và lãnh đạo Đảng ủy-UBND các xã, thị trấn trong việc chăm lo cho sự nghiệp giáo dục.

Trình độ chuyên môn của đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên ngày càng được nâng cao, tỉ lệ đạt chuẩn và trên chuẩn khá cao đáp ứng cho nhu cầu giảng dạy và quản lý. Đội ngũ nhiệt tình, năng nổ trong việc đổi mới phương pháp giảng dạy.

Cơ sở vật chất được quan đầu tư, tỉ lệ trường chuẩn đạt khá cao, đáp ứng cho nhu cầu dạy và học.

2. Khó khăn

Chất lượng giáo dục học sinh tuy có nâng lên nhưng chưa đồng đều, kết quả đổi mới phương pháp giáo dục còn chậm, trang thiết bị phục vụ cho việc dạy và học còn hạn chế.

Cơ sở vật chất được bổ sung và sửa chữa thường xuyên nhưng vẫn chưa đáp ứng nhu cầu thực tế. Nhiều phòng học đang xuống cấp chưa được đầu tư xây mới, nâng cấp bổ sung để đủ điều kiện trường chuẩn quốc gia; Công tác xã hội hoá giáo dục phát triển chậm, nhất là trong việc đa dạng hoá các loại hình giáo dục; huy động các nguồn lực đầu tư phát triển giáo dục chưa nhiều.

Phần I

ĐÁNH GIÁ TÌNH HÌNH THỰC HIỆN NHIỆM VỤ NĂM HỌC 2016-2017

I. CÔNG TÁC TUYÊN TRUYỀN, GIÁO DỤC NÂNG CAO NHẬN THỨC VÀ HÀNH ĐỘNG TRONG TRIỂN KHAI THỰC HIỆN NGHỊ

QUYẾT SỐ 29-NQ/TW VỀ ĐỔI MỚI CĂN BẢN, TOÀN DIỆN GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

- Tham mưu với Huyện ủy, UBND huyện ban hành chương trình, kế hoạch tiếp tục triển khai học tập và thực hiện có hiệu quả Nghị quyết số 29-NQ/TW về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo.

- Phối hợp Phòng Tư pháp huyện tổ chức lồng ghép việc triển khai, tuyên truyền Nghị quyết số 29-NQ/TW về đổi mới căn bản toàn diện giáo dục và đào tạo thông qua các đợt học chính trị. Kết quả có trên 98% công chức, viên chức tham dự.

- Căn cứ vào Chương trình hành động của Huyện ủy và Kế hoạch của UBND huyện về thực hiện Nghị quyết; Căn cứ vào tình hình thực tế của huyện, Phòng Giáo dục và Đào tạo chỉ đạo các trường tiếp tục đổi mới mạnh mẽ và đồng bộ các yếu tố cơ bản của giáo dục, đào tạo theo hướng coi trọng phát triển phẩm chất, năng lực của người học; nghiêm túc thực hiện có hiệu quả mục tiêu, đổi mới chương trình, chuẩn hoá nội dung, đổi mới phương pháp dạy và học theo hướng hiện đại nhằm phát triển năng lực và phẩm chất người học, hài hoà đức, trí, thể, mỹ; dạy người, dạy chữ và dạy nghề phù hợp với từng cấp học, ngành học; chú trọng giáo dục nhân cách, đạo đức, lối sống, tri thức pháp luật và ý thức công dân cho người học. Phát động CBQL và giáo viên là Đảng viên nhận kết nghĩa, chăm sóc đỡ đầu học sinh có hoàn cảnh khó khăn, học sinh yếu kém. Kết quả có 440 hs (năm qua 979 học sinh) tiểu học và 419 hs THCS (năm qua 361 hs) được nhận đỡ đầu. Riêng cấp THCS đến cuối học kỳ I đạt:

Học lực					Hạnh kiểm			
Giỏi	Khá	TB	Yếu	Kém	Tốt	Khá	TB	Yếu
16	100	233	70	0	286	130	03	0

Đến cuối năm đạt:

Học lực					Hạnh kiểm			
Giỏi	Khá	TB	Yếu	Kém	Tốt	Khá	TB	Yếu
29	150	213	27	0	239	151	29	0

- Chỉ đạo các trường thực hiện quy chế chuyên môn, thực hiện chương trình giảng dạy theo qui định của Bộ và Sở GDĐT; tổ chức Đại hội Cha mẹ học sinh, tiếp tục triển khai cuộc vận động "Hai không" đến tận phụ huynh và trong nhân dân để có ý thức tự giác thực hiện cuộc vận động và xem đây là việc làm thường xuyên; xây dựng Giao ước thi đua tập thể, xác định trách nhiệm cụ thể của từng thành viên (có cam kết cụ thể ngay từ đầu năm học) trong việc thực hiện nhiệm vụ nhằm nâng cao ý thức trách nhiệm của đội ngũ. Thực hiện tốt quy chế dân chủ ở cơ sở; Đổi mới công tác kiểm tra đánh giá đúng thực chất kết quả học tập của học sinh, tránh chạy theo thành tích ảo. Cử giáo viên cấp THCS xuống tham gia coi, chấm kiểm tra định kỳ; ban giám hiệu các trường thường xuyên dự giờ, thăm lớp và và phân công từng thành viên trong đội ngũ cốt cán phụ trách ở các điểm trường (đối với trường có nhiều điểm). Kết quả dự giờ của hiệu trưởng các trường là 1.359 tiết và các phó hiệu trưởng là 2.766 tiết. Kết quả

trong năm học không có CC-VC vi phạm đạo đức nhà giáo; tăng cường vai trò của đảng viên ở các trường học, từng đồng chí đảng viên phải thể hiện vai trò tiên phong, gương mẫu của mình trong nhà trường. Cụ thể là đăng ký thực hiện các phong trào mũi nhọn, đảm bảo từng lĩnh vực có người tham gia, vừa đạt thành tích cao, vừa đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ năm học của nhà trường, kết quả có 283/398 đảng viên đăng ký đạt các phong trào, hội thi.

- Việc thực hiện quy chế dân chủ gắn với việc thực hiện các nhiệm vụ chính trị cơ cơ quan, đơn vị. Xây dựng, rà soát, sửa đổi, bổ sung, xây dựng mới các quy chế, quy định và thực hiện các quy chế dân chủ trong hoạt động của cơ quan, đơn vị gắn với việc cải cách hành chính, phòng, chống tham nhũng, lãng phí. Công khai dân chủ trong sử dụng kinh phí, các nguồn quỹ của cơ quan, tài sản, trang thiết bị, công khai dân chủ trong công tác cán bộ, phát triển đảng viên mới, tuyển dụng, đào tạo, bồi dưỡng, điều động, bổ nhiệm, luân chuyển, biệt phái, xét nâng lương (thường xuyên, trước hạn), thực hiện các chế độ, chính sách đối với cán bộ, công chức, viên chức được đảm bảo công khai minh bạch.

II. CÔNG TÁC QUẢN LÝ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

- Phòng Giáo dục và Đào tạo đã triển khai thực hiện tốt Nghị định số 115/2010/NĐ-CP của Chính phủ quy định trách nhiệm quản lý nhà nước về giáo dục (gọi tắt là Nghị định số 115) và Thông tư Liên tịch số 11/2015/TTLT-BGDĐT-BNV của liên Bộ GDĐT - Bộ Nội vụ hướng dẫn về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, cơ cấu tổ chức và biên chế của sở GDĐT thuộc UBND cấp tỉnh, phòng GDĐT thuộc UBND cấp huyện (gọi tắt là Thông tư liên tịch số 47). Phòng làm tốt công tác tham mưu cho UBND huyện trong việc ban hành quyết định 05/2016/QĐ-UBND ngày 12 tháng 10 năm 2016 về qui định chức năng, nhiệm vụ quyền hạn, cơ cấu và tổ chức biên chế của phòng GDĐT theo qui định tại nghị định số 115 và thông tư liên tịch số 11. Tiếp tục tham mưu UBND huyện ra quyết định số 1829/QĐ-UBND ngày 20 tháng 5 năm 2014 về việc ủy quyền phân cấp quản lý viên chức.

- Tình hình thực hiện và kết quả công tác kiểm tra: Phòng GDĐT đã xây dựng kế hoạch số 246/KH PGDĐT ngày 19 tháng 9 năm 2016 về việc kiểm tra nội bộ năm học 2016-2017. Ban hành văn bản số 135/HD-PGDĐT ngày 09 tháng 10 năm 2016 hướng dẫn các trường xây dựng kế hoạch kiểm tra nội bộ. Kết quả:

+ Kiểm tra chuyên ngành: đã kiểm tra 03/15 trường mầm non; 06/21 trường tiểu học và 03/06 trường THCS.

+ Kiểm tra hành chính: kiểm tra tài chính: 42/42 trường học; kiểm tra trường chuẩn Quốc gia: 02 trường (MN. Giai Xuân; MN. Mỹ Khánh); kiểm tra công tác kiểm tra nội bộ của hiệu trưởng: 42/42, tỉ lệ 100%; kiểm tra công tác khảo thí và kiểm định chất lượng: 27/27 trường TH, THCS, tỉ lệ 100%; kiểm tra việc thực hiện nhiệm vụ năm học 2016-2017: 42/42 trường.

+ Thanh tra nhà nước huyện đã tổ chức thanh tra tài chính trường THCS Tân Thới. Kết quả, đoàn thanh tra đã đánh giá trường thực hiện đúng các quy định về công tác tài chính theo các văn bản của cấp trên; Thanh tra sở Giáo dục và Đào tạo đã tổ chức thanh tra chuyên ngành đối với Trường THCS Giai Xuân.

+ Phòng Giáo dục và Đào tạo có bố trí 01 phòng tiếp dân và phân công lịch trực tiếp dân. Trong năm học tiếp nhận 02 đơn, trong đó 01 trường hợp khiếu nại và 01 trường hợp phản ánh về tình hình giáo dục trường THCS Mỹ Khánh. Phòng đã giải quyết đúng theo quy định.

- Tình hình thực hiện và kết quả ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác quản lý và tổ chức các hoạt động giáo dục: Phòng đã triển khai hệ thống cổng thông tin điện tử, website giáo dục theo hướng dẫn tại Thông tư số 53/2012/TT-BGDĐT ngày 20 tháng 12 năm 2012 của Bộ GDĐT. Phòng GDĐT đã tổ chức tập huấn cho các trường MN, TH và THCS về việc tham gia thực hiện cổng thông tin điện tử. Hiện tại có tất cả 42 trường trực thuộc sử dụng cổng thông tin là cổng thành viên của Phòng GDĐT, chỉ đạo các trường phân công 01 cán bộ CNTT quản trị, thường xuyên đăng tải thông tin, hoạt động ngành, upload đầy đủ các loại văn bản, phần mềm, ứng dụng… phục vụ cho công tác giáo dục. Tiếp tục chỉ đạo các trường trực thuộc sử dụng và khai thác tối đa các hệ thống, phần mềm đã được Bộ GDĐT cung cấp, dùng thống nhất trên toàn quốc như:

+ Hệ thống phổ cập giáo dục – chống mù chữ (http://pcgd.moet.gov.vn/); hệ thống hỗ trợ kiểm định chất lượng giáo dục trường mầm non (http://qa.eos.edu.vn/); hệ thống thống kê chất lượng giáo dục tiểu học (http://eqms.eos.edu.vn/); phần mềm hỗ trợ sắp xếp thời khóa biểu. (http://edu.net.vn/); phần mềm quản lý cán bộ công chức, viên chức PMIS. Ngoài ra còn có một số phần mềm khác như: Hệ thống trường học kết nối (http://truonghocketnoi.edu.vn/); hệ thống thông tin quản lý giáo dục (http://thongke.smas.edu.vn/); hệ thống quản lý hồ sơ cán bộ công chức, viên chức. (http://canbocongchuc.cantho.gov.vn/); hệ thống quản lý thông tin kết quả thi đua khen thưởng ngành giáo dục. (http://tdkt.edu.vn).

+ Sử dụng và khai thác tốt hệ thống quản lý nhà trường SMAS, có 06/06 trường THCS sử dụng SMAS và một số trường tiểu học đưa vào vận hành thử và sử dụng.

+ Phòng GDĐT đã tổ chức triển khai cho các trường THCS trong huyện về mô hình họp trực tuyến, thông qua hệ thống họp trực tuyến của Bộ Giáo dục và Đào tạo cung cấp (http://hop.moet.edu.vn/pgdphongdien); mở các lớp tập huấn, bồi dưỡng cho cán bộ, giáo viên, nhân viên trong ngành biết cách sử dụng và khai thác tối đa hệ thống nguồn mở Google như: mail công vụ cho ngành giáo dục; lưu trữ trực tuyến Drive; bản đồ trực tuyến Google maps; kho video Youtube; tin học văn phòng online (văn bản, bảng tính, trình chiếu…)…; chỉ đạo các trường tích cực khai thác website http://truonghocketnoi.edu.vn vào dạy và học. Do hệ thống còn mới, đang dần hoàn thiện nên tốc độ truy cập rất chậm, gây ảnh hưởng không nhỏ trong việc sử dụng tìm kiếm tài liệu của giáo viên, mất khá nhiều thời gian trong việc upload dữ liệu; các trường đã tổ chức triển khai cho giáo viên tạo sách giáo khoa điện e-textbook. Giáo viên tích cực sử dụng, khai thác các thiết bị hỗ trợ giảng dạy như: điện thoại thông minh, máy tính bảng… Phòng GDĐT hướng dẫn các trường cách sử dụng các ứng dụng hỗ trợ cho việc thiết kế bài giảng e-Learning như Adobe Presenter, i-Spring; hàng tuần các trường thường xuyên viết bài hoạt động ngành và các tài liệu, bài giảng liên quan đến giáo dục để đăng lên cổng thông tin điện tử.

- Công tác kiểm định chất lượng giáo dục, công tác đánh giá ngoài, kiểm tra trường chuẩn: Chỉ đạo 15 trường mầm non, 21 trường TH và 06 trường THCS xây dựng kế hoạch tự kiểm định chất lượng (kiểm định trong) và thực hiện kiểm định ngoài theo kế hoạch của Sở GDĐT. Hiện các trường đã hoàn thành kiểm định trong theo qui định.

- Thường xuyên tổ chức cho học sinh tham gia lao động vệ sinh môi trường, giữ gìn vệ sinh công cộng, vệ sinh trường lớp. Đặt giỏ đựng rác trước các lớp học và thùng rác lớn trong khuôn viên trường, thu gom rác thải về đúng nơi quy định, hạn chế hiện tượng vứt rác bừa bãi trong trường. Các hoạt động giáo dục pháp luật, tuyên truyền phòng chống tội phạm, tệ nạn ma túy, bạo lực học đường và các tệ nạn xã hội; công tác phòng chống đuối nước trong học sinh; công tác phòng cháy, chữa cháy và phòng tránh thiên tai được các trường quan tâm và tổ chức vào các buổi học chính khóa, ngoại khóa; tổ chức tuyên truyền vào các buổi chào cờ đầu tuần; tuyên truyền theo chủ điểm hàng tháng, trong đó chú trọng tổ chức truyên tuyền pháp luật về phòng chống tệ nạn ma túy, đuối nước, bạo lực học đường, tác hại của trò chơi trực tuyến có nội dung bạo lực, không lành mạnh; phòng chống tội phạm, tệ nạn xã hội trong học sinh… Kết quả: 54 cuộc với hơn 10.000 lượt đội viên, học sinh tham gia. Cử 60 giáo viên thể dục tham gia các lớp tập huấn chuyên môn nghiệp vụ, bơi lội cứu đuối do Phòng Công tác Học sinh sinh viên tổ chức; tham dự giải bơi lội vô địch các nhóm tuổi truyền thống Ánh Viên lần thứ 2 năm 2016 đạt giải Nhất toàn đoàn. Chỉ đạo các trường điều tra thống kê số học sinh chưa biết bơi, từ đó có kế hoạch phòng chống đuối nước cho học sinh, phối hợp phụ huynh dạy bơi cho các em theo hình thức phù hợp; các trường duy trì tốt việc tập thể dục giữa giờ và múa dân vũ theo quy định.

- Thực hiện tốt công tác cải cách hành chính, thực hiện các loại hồ sơ sổ sách đúng theo qui định; cập nhật đầy đủ, đúng và chính xác các loại văn bản đi, đến. thực hiện theo cơ chế "Một cửa một dấu"; luôn cập nhật và truyền tải các thông tin từ Phòng đến trường học và các ban ngành có liên quan (và ngược lại) kịp thời. Chỉ đạo cho ban thanh tra nhân dân các trường học giám sát việc thực hiện Luật phòng, chống tham nhũng trong nhà trường. Phòng kết hợp với Công đoàn ngành đã kiểm tra tất cả trường học trong huyện do Phòng quản lý. Qua báo cáo và kiểm tra, chưa phát hiện trường hợp nào vi phạm Luật phòng, chống tham nhũng ở các trường học.

- Hoạt động của Ban vì sự tiến bộ phụ nữ trong việc triển khai công tác nữ công, tuyên truyền, giáo dục phẩm phẩm chất đạo đức phụ nữ trong trường học: Phối hợp Công đoàn tuyên truyền các chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật, của Nhà nước tới nữ đoàn viên và CC-VC, tuyên truyền và sinh hoạt ý nghĩa nhân các ngày kỉ niệm của giới như ngày thành lập "Hội liên hiệp Phụ nữ Việt Nam 20/10; tuyên truyền Nghị quyết 11-NQ/TƯ ngày 27/4/2007 của Bộ Chính trị về công tác phụ nữ thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước; tuyên truyền cac Luật hôn nhân gia đình, Luật phòng chống bạo lực gia đình; phối hợp cùng Liên đoàn Lao động huyện tổ chức Hội thi "Nét đẹp công sở" nhân ngày 8/3, qua đó lồng ghép tuyên truyền giáo dục về giới. Sơ kết phong trào thi đua "Giỏi việc nước - đảm việc nhà" trong nữ CC-VC lao động

giai đoạn 2010-2015 khen thưởng 02 tập thể và 16 cá nhân đạt thành tích xuất sắc, tiếp tục đẩy mạnh phong trào thi đua " Giỏi việc nước - đảm việc nhà" trong nữ CC-VC lao động giai đoạn 2015-2020. Ban nữ công phát huy vai trò của mình trong công đoàn tạo được không khí vui tươi và phấn khởi trong công tác cho chị em, thông qua các hoạt động "Giỏi việc trường - Đảm việc nhà", "Mẹ giỏi - con ngoan", phụ nữ tài năng, sáng tạo. Tổ chức những hoạt động chào mừng ngày 20/10 như thi nấu ăn, TDTT… Qua đó, tạo niềm vui cho chị em khi đến trường. Chị em đã xây dựng gia đình thật sự thành tổ ấm, có tinh thần ngày càng phong phú, lành mạnh. Chị em đã biết sắp xếp công việc gia đình một cách khoa học, bình đẳng phát huy được khả năng của mỗi thành viên trong gia đình. Vì vậy tạo được điều kiện cho chị em đạt danh hiệu Hai giỏi "Giỏi việc trường - Đảm việc nhà".

III. NÂNG CAO CHẤT LƯỢNG VÀ HIỆU QUẢ GIÁO DỤC

1. Nhiệm vụ chung của các cấp học

- Phòng Giáo dục và Đào tạo, kết hợp với Công đoàn ngành chỉ đạo các trường học tiếp tục tổ chức tìm hiểu học tập và làm theo tấm gương đạo đức của Chủ tịch Hồ Chí Minh theo Chỉ thị số 05-CT/TW ngày 15 tháng 5 năm 2016 của Bộ Chính trị về việc tiếp tục đẩy mạnh "Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh" bằng nhiều hình thức như: Hằng tuần khi sinh hoạt dưới cờ cho các em học sinh kể lại một hoặc hai mẩu chuyện về tấm gương đạo đức của bác; trong các phiên họp hội đồng sư phạm nhà trường, họp tổ chuyên môn đều kết hợp tìm hiểu về tấm gương của Bác… Kết quả tổ chức tuyên truyền của các đơn vị là 239 cuộc với 4.879 lượt thầy cô giáo và 208 cuộc với 61.844 lượt các em học sinh tham dự. Các trường đề ra kế hoạch giáo dục học tập làm theo tấm gương của Bác bằng những biện pháp phù hợp, thiết thực, gắn với việc đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý, trong giảng dạy nhằm thực hiện tốt chủ đề năm học; đồng thời đẩy mạnh việc cải cách thủ tục hành chính trong lĩnh vực giáo dục, xây dựng và nâng cao ý thức trách nhiệm phục vụ nhân dân bằng những việc làm thiết thực hằng ngày, chống quan liêu, mệnh lệnh, hách dịch. Xây dựng tinh thần thương yêu đoàn kết với đồng chí, đồng nghiệp; xây dựng tinh thần cần kiệm, coi trọng chất lượng, hiệu quả công việc, khắc phục tình trạng nói không đi đôi với làm, chạy theo thành tích trong công tác. Từ nhận thức sâu sắc về tấm gương đạo đức của Bác, nhiều tập thể và cá nhân đã tự giác học tập và làm theo tấm gương đạo đức của Người thông qua những việc làm cụ thể, tùy vào vị trí và công việc của mình. Mỗi công chức, viên chức đều đăng ký học tập các đức tính tốt đẹp của Bác như: tiết kiệm thời gian, thực hành tiết kiệm, không xa hoa lãng phí, chống bệnh quan liêu, thành tích…

- Tiếp tục củng cố duy trì kết quả thực hiện công tác xóa mù chữ, phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em 5 tuổi, phổ cập giáo dục tiểu học và trung học cơ sở, tỉ lệ đạt chuẩn giáo dục phổ cập hàng năm được nâng lên, các đơn vị trường học tăng cường công tác tư vấn hướng nghiệp và định hướng nghề nghiệp cho học sinh khối lớp 9, tiếp tục thực hiện phân luồng học sinh sau THCS.

- Công tác giáo dục học sinh về đạo đức, kỹ năng sống, phòng chống bạo lực, chấp hành luật pháp và các chủ trương của Đảng và Nhà nước; việc đưa các nội dung giáo dục về phát triển bền vững vào giảng dạy trong các cấp học như Bình đẳng đẳng giới, quyền trẻ em, phòng chống ma túy và HIV, bảo vệ tài nguyên môi trường, ứng phó biến đổi khí hậu, phòng chống tham nhũng...

Năm học 2016 - 2017, toàn ngành đã tập trung tuyên truyền, phổ biến các chỉ thị, nghị quyết của Đảng và Nhà nước, của thành phố về giáo dục và đào tạo; những quy định của ngành, điều lệ, quy chế của Bộ Giáo dục và Đào tạo… thông qua các cuộc họp, những buổi sinh hoạt chào cờ đầu tuần, sinh hoạt chủ nhiệm… Qua đó, thường xuyên lồng ghép các thông tin, các mẩu chuyện giáo dục đạo đức, pháp luật và nếp sống văn hóa cho học sinh. Vào đầu năm học, nhà trường phối hợp với phụ huynh học sinh và địa phương tổ chức cho các em đăng ký thực hiện tốt an toàn giao thông, đảm bảo an ninh trật tự, đấu tranh với các tệ nạn xã hội và nâng cao ý thức bảo vệ tài sản chung của trường, nhà nước.

Thực hiện tốt các hoạt động phong trào "Xây dựng trường học thân thiện, học sinh tích cực", trong đó chú trọng việc chỉ đạo giáo viên có biện pháp nâng cao chất lượng dạy và học các môn như: Giáo dục công dân và một số môn học có thể tích hợp, lồng ghép theo hướng cung cấp kiến thức, rèn luyện các kỹ năng thực hiện các quyền và nghĩa vụ cơ bản của công dân, quyền và nghĩa vụ trong các lĩnh vực pháp luật gắn với cuộc sống và học tập của học sinh. Trong đó tập trung các nội dung giáo dục về an toàn giao thông, bảo vệ môi trường, vệ sinh an toàn thực phẩm, phòng chống tai nạn thương tích, đuối nước, tệ nạn xã hội; tăng cường ý thức tôn trọng pháp luật, thói quen xử sự theo pháp luật của học sinh.

Tổ chức kỷ niệm các ngày lễ bằng nhiều hoạt động phong phú và đa dạng như: ôn lại truyền thống, sinh hoạt chuyên đề, tổ chức các hoạt động giao lưu văn hóa, văn nghệ, thể dục thể thao chào mừng ngày 20/10, 20/11, 22/12, 09/01, 03/02, 26/3, 30/4, 15/5, 19/5, 1/6,... Thông qua các hoạt động tăng cường rèn luyện các kỹ năng sống cho học sinh và giúp các em hình thành kỹ năng giao tiếp, ứng xử có văn hóa, thói quen và kỹ năng làm việc nhóm.

Tổ chức "Tuần sinh hoạt tập thể" để giúp học sinh làm quen với thầy cô giáo, bạn bè, điều kiện học tập và phương pháp dạy học trong nhà trường; tạo nên môi trường học tập và rèn luyện thân thiện, tích cực và hiệu quả; tạo tình cảm, niềm tin của học sinh đối với trường, lớp, thầy cô và bạn bè. Thông qua các hoạt động tập thể đã giúp học sinh nâng cao nhận thức về truyền thống nhà trường; giúp các em tiếp cận với các điều kiện về cơ sở vật chất, điều lệ, qui chế, nội quy, qui tắc ứng xử và các quy định khác liên quan của nhà trường, để học sinh hiểu rõ về quyền lợi, nghĩa vụ, ý thức trách nhiệm của mình; rèn luyện một số kỹ năng cần thiết khi bước vào năm học mới, môi trường học tập mới.

Tình hình diễn biến tư tưởng của học sinh trong năm học phát triển theo chiều hướng tích cực, đa phần học sinh chấp hành tốt các chủ trương, đường lối của Đảng, pháp luật của Nhà nước và nội quy của nhà trường, không có học sinh bị kỷ luật. Nhà trường tiếp tục phối hợp với chính quyền địa phương trong việc theo dõi tình hình của học sinh trong các hoạt động ở nơi học sinh cư trú, đồng thời chỉ đạo các bộ phận như giám thị, Đoàn, Đội, giáo viên chủ nhiệm… tiếp tục theo dõi, giáo dục học sinh, giúp các em tránh những tư tưởng lệch lạc, đi

ngược lại với chủ trương, đường lối của Đảng, pháp luật của Nhà nước. Phối hợp tốt với huyện, xã Đoàn trong việc thực hiện nhiệm vụ công tác đội và phong trào thanh thiếu nhi tại đơn vị.

Tuyên truyền giáo dục ý thức chấp hành pháp luật, đặc biệt là luật giao thông, phòng chống tai nạn thương tích trẻ em, các tệ nạn xã hội đặc biệt là tác hại của việc chơi game. Kết quả: 270 cuộc với hơn 10.000 lượt đội viên, học sinh tham gia. Ngoài ra các trường còn phối hợp với phụ huynh tổ chức cho học sinh làm cam kết không đánh nhau, không vi phạm các tệ nạn xã hội, không vi phạm an toàn giao thông … Phát động phong trào "Đôi bạn cùng tiến" có 687 đôi bạn đăng ký. Làm tốt công tác huy động nguồn lực đẩy mạnh cuộc vận động "Giúp bạn đến trường - Hướng tới tương lai" qua việc vận động các nguồn quỹ, quà, tập, sách, quần áo... giúp đỡ cho 535 em với hơn 145.000.000đ. Tiếp tục triển khai và nâng cao chất lượng các mô hình giáo dục kỹ năng có hiệu quả như: "Học từ thiên nhiên", hành trình "Đi để biết, học để sống".... Đẩy mạnh, nhân rộng các mô hình mới trong rèn luyện kỹ năng xã hội cho thiếu nhi. Kết quả đã có 25/27 trường tổ chức cho hơn 1.050 lượt đi tham quan trải nghiệm thực tế. Tiếp tục duy trì, nhân rộng các mô hình: Câu lạc bộ sở thích, Đội tuyên truyền măng non.... Kết quả: có 78 CLB học tập, 86 CLB sở thích. Cuộc vận động vì đàn em thân yêu được các trường triển khai và thực hiện tốt. Kết quả: đã thực hiện 11 công trình, trị giá trên 65.040.000đ và đã giúp đỡ được 387 em.

- Thực hiện đầy đủ các chế độ, chính sách ưu đãi đối với học sinh diện chính sách xã hội như:

+ Hỗ trợ tiền ăn trưa cho trẻ em 3,4,5 tuổi đợt I/2017: 142 trẻ với kinh phí 85.200.000đ.

+ Cấp bù miễn, giảm học phí năm 2016-2017 (từ T01 đến 5/2017): 53.237.500đ. (mầm non: miễn 184 trẻ với kinh phí 32.425.000đ, giảm: 44 trẻ, kinh phí 3.562.500đ; THCS: miễn 114 hs, kinh phí 11.400.000đ, giảm 117 hs, kinh phí 5.850.000đ.

+ Hỗ trợ chi phí học tập: 353.000.000đ (mầm non: 142 trẻ, kinh phí 71.000.000đ; tiểu học: 424 hs, kinh phí 212.000.000đ; THCS: 140 hs, kinh phí 70.000.000đ).

+ Vận động các hoạt động khuyến học, khuyến tài với số tiền: 62.837.000đ.

- Tình hình đầu tư cơ sở vật chất đáp ứng tiêu chí về giáo dục và đào tạo góp phần thực hiện nhiệm vụ xây dựng nông thôn mới; tình hình triển khai và kết quả xây dựng trường chuẩn quốc gia các cấp học tính đến hiện tại có 30/45 trường đạt chuẩn quốc gia, đạt tỉ lệ 66,66%. Tiếp tục đề nghị thành phố công nhận 03 trường đạt chuẩn quốc gia trong cuối năm 2017 (01 trường MN; 01 trường TH và 01 THCS).

Huyện đầu tư xây dựng mới 04 trường (MN Tân Nhơn, MN Nhơn Nghĩa, TH Nhơn Nghĩa 1, THCS Nhơn Nghĩa). Đã đưa vào sử dụng 03 trường với tổng kinh phí 45 tỷ đồng. Sở Giáo dục cấp bổ sung sách và thiết bị đồ dùng dạy học cho các trường với tổng kinh phí 01 tỷ đồng. Huyện có 25/27 thư viện đạt chuẩn và 4/6 trường có phòng học bộ môn đạt chuẩn quốc gia theo quyết định 37 của bộ giáo dục. Qua đó, cũng đã góp phần nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện của Phong Điền.

- Kết quả công tác thông tin báo cáo, truyền thông các chủ trương, giải pháp trong quản lý và đổi mới giáo dục; đổi mới công tác thi đua khen thưởng gắn với hiệu quả tổ chức các hoạt động giáo dục.

Phối hợp với công đoàn quán triệt đến 100% công chức, viên chức mục đích yêu cầu của phong trào thi đua năm học 2016-2017 là tổ chức phong trào thi đua "Đổi mới, sáng tạo trong dạy và học" nhằm tiếp tục triển khai có hiệu quả Nghị quyết 29-NQ/TW ngày 4/11/2013 của Ban Chấp hành Trung ương khóa XI về đổi mới căn bản toàn diện giáo dục và đào tạo; động viên CC-VC trong toàn ngành thể hiện bằng những việc làm cụ thể, thiết thực để đổi mới, sáng tạo trong công tác, hoạt động dạy và học của nhà trường, tạo bước chuyển mới về nâng cao chất lượng giáo dục. Xây dựng kế hoạch và triển khai đến tất cả công đoàn cơ sở trực thuộc thực hiện phong trào Công đoàn tham gia triển khai phong trào thi đua năm học 2016 - 2017 với chủ đề: "Đổi mới, sáng tạo trong dạy và học". Kết quả 100% CCVC, NLĐ đăng ký tham gia thực hiện. Có 538 cá nhân đăng ký thực hiện đề tài đổi mới, sáng tạo trong dạy và học, 19 nhóm nhà giáo cùng nhau phát triển. Phối hợp chặt chẽ với Công đoàn xây dựng kế hoạch, nội dung, chương trình, phát động và hướng dẫn tổ chức thực hiện phong trào thi đua một cách khoa học, thiết thực, sát hợp với tình hình và nhiệm vụ của ngành. Trong đó, xác định rõ đâu là nội dung phối hợp, đâu là nội dung do chuyên môn chịu trách nhiệm chính và đâu là nội dung do Công đoàn đảm nhiệm. Tạo sự thống nhất cao về tư tưởng và hành động trong toàn thể cán bộ, giáo viên về ý nghĩa, tầm quan trọng, tác dụng to lớn của phong trào thi đua "Đổi mới, sáng tạo trong dạy và học" và Cuộc vận động: "Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh", gắn với các cuộc vận động và phong trào thi đua của ngành. Qua tổng kết có 422 đề tài đổi mới, sáng tạo đạt cấp cơ sở và 289 đề tài đạt cấp huyện. Giáo viên giỏi huyện có 247 (so năm học qua tăng 22), giáo viên giỏi cấp thành phố 47 (so năm học qua tăng 13), học sinh giỏi cấp huyện 1301 (so năm học qua tăng 98), học sinh giỏi cấp thành phố 304 (so năm học qua tăng 36), học sinh giỏi cấp quốc gia 02 (năm qua không có). Chất lượng giáo dục toàn ngành đã tăng theo hướng bền vững.

2. Nhiệm vụ trọng tâm của các cấp học

a) Giáo dục mầm non

- Thực hiện các giải pháp nâng cao chất lượng và hoạt động chăm sóc, giáo dục trẻ: Tập huấn cho đội ngũ về công tác phòng chống tai nạn và công tác vệ sinh trong nhà trường, có 276 công chức, viên chức tham dự, tỷ lệ 100%; chỉ đạo các đơn vị chú ý về công tác giáo dục vệ sinh cho trẻ, trẻ có kỹ năng vệ sinh cá nhân, trang bị đầy đủ các dụng cụ vệ sinh, đồ dùng phục vụ cho cô và cháu; Tăng cường công tác kiểm tra các đồ dùng, đồ chơi, bảo dưỡng, sửa chữa kịp thời những đồ dùng, đồ chơi bị hỏng để đảm bảo an toàn cho trẻ. Đưa việc đảm bảo an toàn cho trẻ vào chỉ tiêu thi đua với thang điểm cao; giáo viên dạy trẻ nắm vững việc thực hiện các thao tác vệ sinh (thao tác rửa tay bằng xà phòng, rửa mặt, đánh răng…) giáo dục trẻ biết giữ vệ sinh môi trường…; các nhóm lớp có lịch vệ sinh tuần, ngày và thực hiện đúng theo lịch đảm bảo 100% theo qui định, thực hiện thường xuyên công tác tuyên truyền đến phụ huynh và cộng đồng công tác vệ sinh an toàn thực phẩm, tránh ngộ độc và việc đảm bảo đủ

lượng, đủ chất trong khâu chế biến thức ăn cho trẻ. Chỉ đạo thực hiện tốt công tác vệ sinh phòng dịch bệnh theo mùa và chưa có dịch bệnh xảy ra trong các đơn vị; kết hợp với y tế địa phương để khám sức khỏe định kỳ và tiêm chủng phòng bệnh cho trẻ; số trẻ được ăn bán trú tại trường: 3.113/4.507, tỉ lệ 69,07%, so với cùng kỳ tăng 807 cháu; 100% cháu được khám sức khỏe 2 lần và cân đo theo biểu trong năm học.

Toàn huyện thực hiện chương trình giáo dục mầm non cho 100% trẻ theo chương trình khung của Bộ và lựa chọn nội dung giáo dục phù hợp với tình hình thực tế và khả năng hứng thú của trẻ. Tổ chức tập huấn cho 100% công chức, viên chức nắm được nội dung chương trình giáo dục mầm non và công tác phòng bệnh; đội ngũ công chức, viên chức tích cực trong việc nghiên cứu và học tập, vận dụng những nội dung, yêu cầu của chương trình mới vào thực tế có hiệu quả; cơ sở vật chất, trang thiết bị, đồ dùng, đồ chơi được bổ sung hoàn thiện đảm bảo các điều kiện khi thực hiện chương trình và đạt được tiêu chuẩn phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em năm tuổi và chuẩn Quốc gia; tăng cường công tác bồi dưỡng chuyên môn cho đội ngũ qua hình thức nghiên cứu tài liệu, tham quan, học tập các đơn vị đã thực hiện trước, cập nhật thông tin trên mạng…; tổ chức và tham dự các lớp bồi dưỡng chuyên môn cấp sở, cấp huyện, cấp trường và triển khai đến 100% công chức, viên chức; cung cấp đầy đủ các loại tài liệu, tập vở dành cho cô và trẻ theo danh mục tài liệu của Bộ để giáo viên nghiên cứu và sử dụng; tăng cường công tác tuyên truyền với phụ huynh và cộng đồng về việc đổi mới giáo dục mầm non và phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em năm tuổi. Chỉ đạo thực hiện nghiêm túc Bộ chuẩn phát triển trẻ em năm tuổi theo đúng quy định. Đưa các nội dung đánh giá của bộ chuẩn vào nội dung chương trình giáo dục trẻ phù hợp từng chủ đề giáo dục. Chỉ đạo cán bộ quản lý - giáo viên đánh giá trẻ theo học kỳ đối với ban giám hiệu, hàng tháng đối với giáo viên, lưu trữ, cập nhật đầy đủ hồ sơ đánh giá. Các đơn vị mầm non trong toàn huyện không thực hiện cho trẻ làm quen với ngoại ngữ. Triển khai các chuyên đề: "Đổi mới phát triển ngôn ngữ cho trẻ trong trường mầm non" chỉ đạo điểm tại MN Tân Xuân; "Nâng cao chất lượng Phát triển vận động của trẻ trong trường mần non", đơn vị chỉ đạo điểm MN Phong Điền; "Xây dựng trường mầm non lấy trẻ làm trung tâm", đơn vị chỉ đạo điểm MN Vàm Xáng. Triển khai nội dung chuyên đề đến 100% cán bộ, giáo viên. Chỉ đạo giáo viên xây dựng góc phát triển vận động trong lớp với các loại đồ dùng, đồ chơi vận động do cô tự tạo. Giáo viên thường xuyên tổ chức các hoạt động phát triển vận động thô, vận động tinh cho trẻ qua các trò chơi vận động, qua giờ học thể dục, đặc biệt là qua hoạt động ngoài trời với những trò chơi hấp dẫn trẻ đánh bóng chuyền, bóng rổ, bước qua chướng ngại vật, nhảy bao bố… Sân trường được bố trí môi trường thể chất với 187 dụng cụ tự tạo và một số thiết bị được cung cấp như: thang leo, cột ném bóng, xà đu, bóng rổ, bóng chuyền...; đảm bảo an toàn thể tinh thần, thể chất cho trẻ; tổ chức các lớp bồi dưỡng cho đội ngủ về kỹ năng chăm sóc, nuôi dưỡng trẻ, BGH thường xuyên kiểm tra các hoạt động tổ chức trong ngày vệ sinh, ăn ngủ, vui chơi của trẻ. Tổ chức đậy đủ các hoạt động để nâng cao chất lượng nuôi dưỡng, chăm sóc giáo dục trẻ như: các buổi tập huấn về dinh dưỡng, chế biến món ăn cho đội ngũ cấp dưỡng, cân đối khẩu phần dinh dưỡng để bổ sung đủ

chất cho trẻ. Có kế hoạch phòng chống suy dinh dưỡng và béo phì. Ký hợp đồng thực phẩm sạch để chế biến món ăn nên đảm bảo an toàn tuyệt đối cho trẻ không có tình trạng ngộ độc thực phẩm xảy ra. Triển khai chương trình hướng dẫn chăm sóc, giáo dục, nâng cao chất lượng thực hiện chương trình giáo dục mầm non tại gia đình và cộng đồng. Triển khai đầy đủ, kịp thời việc thực hiện chương tình, nhà trường hướng dẫn các bậc phụ huynh về kiến thức nuôi dạy con theo khoa học thực hiện chương trình GDMN. Thực hiện tốt các hình thức để nâng cao chất lượng giáo dục như: thành lập ban đại diện cha mẹ trẻ em tuyên tuyền qua bảng tuyên truyền của trường, của lớp, qua trao đổi trực tiếp, tổ chức các hoạt động giáo dục trẻ mời phụ huynh tham gia… Kết quả có sự thay đổi rõ nét trong nhận thức của phụ huynh về công tác chăm sóc giáo dục trẻ. Phụ huynh tích cực tham gia đóng góp cho các hoạt động của nhà trường bằng sức lao động và tiền của, sự quan tâm của phụ huynh đến việc học tập vui chơi của trẻ ở trường được nâng lên. 100% phụ huynh được tuyên truyền; có 17 bảng tuyên truyền/16 trường và 140 bảng/140 nhóm, lớp.

Tổ chức tập huấn công tự đánh giá cho các trường, hướng dẫn cập nhật phần mềm. Hiện có 09 trường đánh giá ngoài/16 trường, tỉ lệ 56,25% (trong đó, Trường MN Mỹ Phước được đoàn SGDĐT đánh giá đang chờ quyết định công nhận); Phòng GDĐT tham mưu triển khai có hiệu quả kế hoạch xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia đúng tiến độ. Năm học 2016-2017 công nhận mới trường MN. Mỹ Phướcvà MN. Giai Xuân đạt chuẩn quốc gia. Ngoài ra, huyện còn đầu tư xây mới Trường MN. Nhơn Nghĩa với kinh phí 14,3 tỉ đồng với 06 phòng học và 06 phòng chức năng, khánh thành tháng 5/2017. Huyện tiến hành kiểm tra và trình cấp thành phố kiểm tra công nhận trường đạt chuẩn quốc gia vào tháng 9/2017; Trường MN. Tân Nhơn được xây mới 06 phòng học 04 phòng chức năng đã đưa vào sử dụng kinh phí từ địa phương 14.6 tỉ đồng.

- Tổ chức tập huấn phương pháp, nội dung tăng cường tiếng Việt cho trẻ dân tộc thiểu số.

- Quản lý tốt các nhóm trẻ gia đình. Hiện có 03/03 nhóm được cấp phép theo qui định các nhóm không vi phạm đạo đức nhà giáo, trang bị điều kiện tối thiểu phụ vụ cho các hoạt động chăm sóc giáo dục trẻ, tạo được niềm tin đối với phụ huynh.

b) Giáo dục tiểu học

- Có 17 trường dạy học 2 buổi/ngày (tăng 02 trường so năm qua) trong đó 06 trường có 100% học sinh được học 2 buổi/ngày; số trường có tổ chức bếp ăn bán trú: 05 trường. Số học sinh được học 2 buổi/ngày là 5.312/7.303, tỉ lệ 72,7%, tăng 1.192 học sinh (năm qua 4.120/7.545, tỉ lệ: 54,61%). Trong đó, số HS học bán trú: 632/7.303, tỉ lệ 8,7%, tăng 58 học sinh so với năm qua .

- Việc đổi mới phương pháp dạy học, nhằm nâng cao chất lượng giáo dục, các biện pháp nâng cao chất lượng dạy học tiếng Việt, sử dụng tiếng Việt cho học sinh dân tộc thiểu số: Chỉ đạo các trường đẩy mạnh việc đổi mới phương pháp dạy học theo hướng tích cực hoá hoạt động học của học sinh, đổi mới hình thức dạy học theo nhóm để giáo viên quan sát giúp đỡ từng đối tượng học sinh. Các trường thực hiện đủ chương trình quy định, hướng dẫn giảng dạy các môn học. Giao trách nhiệm nội dung chương trình môn học phân phối theo từng tuần cho

giáo viên chủ động dạy học đối với từng bài cụ thể sát với hoàn cảnh và trình độ của học sinh, đảm bảo yêu cầu đạt về kiến thức kỹ năng cho từng lớp.

- Phòng GDĐT triển khai Thông tư 22/2016-BGDĐT về đánh giá học sinh tiểu học đến toàn thể cán bộ giáo viên các trường tiểu học, có 445 cán bộ giáo viên dự tập huấn. Trong năm học, Phòng tổ chức, hướng dẫn cho các trường kiểm tra học kì. Giao hiệu trưởng chỉ đạo việc ra đề kiểm tra, đánh giá định kì kết quả học tập, mức độ đạt chuẩn kiến thức kĩ năng theo chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học. Từng giáo viên ra đề kiểm tra đề xuất với tổ trưởng chuyên môn, tổ trưởng chuyên môn tổng hợp, ra đề kiểm tra định kì chung cho cả tổ, trình hiệu trưởng phê duyệt (Đề kiểm tra định kì phù hợp chuẩn kiến thức kĩ năng, được thiết kế theo 04 mức độ được qui định tại Thông tư 22); không để những sai sót khi ra đề kiểm tra, chú ý không được yêu cầu thấp hơn hoặc cao hơn chuẩn kiến thức kĩ năng theo chương trình giáo dục phổ thông; không để xảy ra tình trạng học sinh, phụ huynh biết trước đề kiểm tra. Chỉ đạo các trường kiểm tra các lần định kỳ trong năm thật nghiêm túc, bố trí giáo viên dạy cùng với giáo viên sẽ nhận lớp ở năm học sau cùng coi chấm bài kiểm tra, phối hợp với trường THCS trong địa bàn bố trí giáo viên THCS tham gia coi và chấm bài kiểm tra và xét hoàn thành chương trình tiểu học. Thực hiện bàn giao chất lượng giữa giáo viên lớp dưới và lớp trên nhằm nêu cao tinh thần trách nhiệm của giáo viên. Chỉ đạo các trường triển khai sâu rộng đến tổ trưởng chuyên môn, từng giáo viên về việc tổ chức sinh hoạt tổ chuyên môn theo hướng dẫn tại Công văn 1931/SGDĐT-GDTH. Trong đó các trường làm rõ cho giáo viên nắm vững mục đích, yêu cầu nội dung sinh hoạt tổ chuyên môn. Tại tổ chuyên môn sinh hoạt 2 tuần/lần, cấp trường 1 lần/tháng; cụm trường 2 tháng/lần. Trong những lần sinh hoạt chuyên môn giáo viên cần bàn sâu về nội dung phương pháp dạy học, đánh giá học sinh, tổ chức lớp học để giáo viên có điều kiện trao đổi chia sẻ hỗ trợ cùng giúp đỡ nhau về chuyên môn ngày càng tốt hơn. Chỉ đạo giáo viên dạy học theo hướng phân hoá các đối tượng học sinh, bám sát đối tượng, phù hợp và phát huy được tính tích cực của nhiều đối tượng học sinh trong cùng một lớp học. Chỉ đạo tốt việc dạy học theo Chuẩn kiến thức và kỹ năng, lựa chọn nội dung, phương pháp dạy học phù hợp với từng đối tượng học sinh, phù hợp với địa phương, dạy học tới từng học sinh; tăng cường việc đánh giá học sinh bằng nhận xét, chỉ ra những lỗi sai của học sinh để giúp các em tự sửa những lỗi của mình; kịp thời động viên, khích lệ những cố gắng của học sinh.

Khuyến khích giáo viên tăng cường làm đồ dùng dạy học và sử dụng đồ dùng tự làm, các loại đồ dùng có sẵn ở địa phương, đồ dùng dạy học được cấp phát một cách hợp lý, phù hợp với HS để tạo hứng thú trong học tập của học sinh, làm cho HS nhận thấy học tiếng Việt là có ích và thực sự cần thiết, tạo niềm đam mê trong học tập của các em, tạo môi trường thân thiện để các em tham gia, tạo động cơ " Đi học là hạnh phúc. Mỗi ngày đến trường náo nức một ngày vui" đối với HS để từng bước nâng cao hơn nữa chất lượng dạy học.

Kết quả: Số lượng học sinh lên lớp thẳng 7.213/7.303, tỉ lệ 98,77%, năm qua 7.436/7.490, tỉ lệ 99,28%; Số học sinh hoàn thành chương trình tiểu học 1.436/1.442, tỉ lệ 99,6%, năm qua: 99,93%. Số lượng học sinh chưa hoàn thành môn học và hoạt động giáo dục: 90/7.303, tỉ lệ 1,2%; năm qua 54/7.490 tỉ lệ

0,72%. Số học sinh được khen thưởng 3.950/7.303, tỉ lệ 54,08%. Số học sinh bỏ học 06/7.350, tỉ lệ 0,08%, năm qua bỏ học 04/7.534, tỉ lệ bỏ học 0,05%.

- Không có tình trạng dạy thêm, học thêm trên địa bàn.

- Tình hình thực hiện mô hình trường học mới; phương pháp "Bàn tay nặn bột"; dạy học Mỹ thuật theo phương pháp mới; thực hiện Đề án Ngoại ngữ 2020 ở cấp tiểu học; giáo dục thực hành kỹ năng sống; việc đưa tài liệu địa phương vào giảng dạy ở các trường học: Có 06 trường được nhân rộng VNEN với 54 lớp và 2.276 học sinh (tăng 12 lớp, 400 học sinh so với năm học qua). Các trường tiểu học còn lại thì áp dụng việc tổ chức lớp học theo mô hình trường học mới vào tất cả các lớp học, giáo viên có thể vận dụng linh hoạt, sáng tạo khi soạn kế hoạch bài học thể hiện các phần tương ứng với kế hoạch bài học mô hình trường học mới. Tập huấn cho giáo viên dạy lớp 2,3,4,5 của 06 đơn vị về phương pháp hình thức tổ chức lớp học theo mô hình trường học mới (VNEN). Chỉ đạo các trường tăng cường công tác dự giờ thăm lớp để hỗ trợ giáo viên về phương pháp dạy học; Triển khai đại trà việc thực hiện phương pháp Bàn tay nặn bột tại tất cả các trường tiểu học qua các phân môn khoa học, tự nhiên và xã hội, chỉ đạo các trường tổ chức chuyên đề cho giáo viên chia sẻ kinh nghiệm trong giảng dạy; Triển khai dạy học Mĩ thuật bằng phương pháp dạy học Mĩ thuật của Đan Mạch tại các trường tiểu học theo hướng dẫn của Bộ GDĐT. Giáo viên chủ động sắp xếp bài dạy theo tinh thần nhóm các bài học thành các chủ đề, lập kế hoạch cho từng hoạt động hoặc cho toàn quy trình mĩ thuật phù hợp với tình hình thực tế, không nhất thiết phải tổ chức dạy nhiều tiết trong cùng một buổi, sử dụng tài liệu "Dạy học Mĩ thuật dành cho giáo viên tiểu học" và sử dụng các quy trình của phương pháp mới để thực hiện các bài dạy. Tổ chuyên môn mĩ thuật trong năm đã tổ chức 01 chuyên đề về dạy Mĩ thuật theo phương pháp Đan Mạch và dự giờ được 04 giáo viên mĩ thuật; Triển khai thực hiện Đề án "Dạy và học Ngoại ngữ trong hệ thống giáo dục quốc dân giai đoạn 2008 - 2020" theo Quyết định 1400/QĐ-TTg ngày 30/9/2008, tất cả các trường bắt đầu dạy tiếng Anh đại trà từ lớp 1,2 dạy 2 tiết/tuần theo chương trình tự chọn, lớp 3,4,5 dạy theo chương trình thí điểm 4 tiết/ tuần. Tổng số 21 trường, 254 lớp 7.303 học sinh theo học tiếng Anh (trong đó, có 3.654//4.455, tỉ lệ 82,02% tăng 3,6 %, năm qua tỉ lệ 78,4%). Tổng số giáo viên dạy tiếng Anh, trình độ đạt chuẩn B1, B2 là 38/40 người đạt tỉ lệ 95%.

Tổ chức dạy Tiếng Việt lớp 1- Công nghệ giáo dục theo QĐ số 2007/QĐ-BGDĐT ngày 16 tháng 6 năm 2015 của Bộ GDĐT về việc Ban hành kế hoạch triển khai dạy học Tiếng Việt lớp 1 - Công nghệ giáo dục (TV1- CGD), trong năm tổ chức chuyên đề theo 03 cụm trường, mỗi cụm gồm 07 trường cứ 02 tháng/lần luân phiên ở 03 trường nhằm chia sẻ kinh nghiệm giảng dạy. Từ đầu năm đến nay đã tổ chức được 04 chuyên đề/cụm. Có 07 trường được dạy Tiếng Việt 1-CNGD l với 18 lớp và 546 học sinh (tăng 9 lớp với 139 học sinh so năm qua). Chỉ đạo các trường dạy học theo thiết kế đảm bảo qui trình 4 việc. Qua năm học nhận thấy rằng dạy theo CNGD học sinh rất tích cực học tập đọc thông viết thạo, tiếp thu bài khá tốt.

- Tình hình thực hiện công tác bồi dưỡng thường xuyên cho cán bộ quản lý và giáo viên tiểu học: Phòng Giáo dục và Đào tạo hàng năm có xây dựng kế

hoạch hướng dẫn các trường thực hiện việc bồi dưỡng thường xuyên cho cán bộ quản lý và giáo viên theo đúng hướng dẫn của Bộ, Sở và Phòng GDĐT, có tổ chức chuyên đề để giải đáp thắc mắc cho giáo viên, cuối năm học có kiểm tra đánh giá và cấp giấy chứng nhận hoàn thành chương trình bồi dưỡng thường xuyên từng năm. Kết quả: có 473 công chức viên chức tham gia bồi dưỡng thường xuyên, trong đó: xếp loại giỏi 157/473, tỉ lệ 33,2%; loại khá 259/473, tỉ lệ 54,8 %; loại trung bình 57/473, tỉ lệ 12%.

c) Giáo dục trung học

- Việc chủ động xây dựng và triển khai kế hoạch hoạt động giáo dục trong năm học đáp ứng yêu cầu và phù hợp với điều kiện địa phương, đơn vị: Thực hiện Công văn Số 4325/BGDĐT, ngày 01 tháng 9 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc Hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục trung học năm học 2016-2017; Thực hiện Công văn số 2078/SGDĐT-GDTrH ngày 12 tháng 9 năm 2016 của Sở Giáo dục và Đào tạo về việc Hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục trung học năm học 2016-2017. Phòng Giáo dục và Đào tạo đã ban hành Công văn số 308/PGDĐT ngày 22 tháng 9 năm 2016 về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục trung học cơ sở năm học 2016-2017 và triển khai các văn bản chỉ đạo chuyên môn thực hiện nhiệm vụ năm học về giáo dục giáo dục trung học cơ sở. Xây dựng kế hoạch chỉ đạo các thực hiện nhiệm vụ giáo dục theo định hướng phát triển năng lực học sinh. Dạy học các môn đảm bảo chuẩn kiến thức kĩ năng, đảm bảo dạy học theo hướng giảm tải, không tùy tiện cắt xén chương trình, dạy học theo chủ đề tích hợp liên môn được thực hiện đúng theo sự chỉ đạo của ngành; dạy học lồng ghép tích hợp giáo dục kĩ năng sống, giáo dục bảo vệ môi trường, tích hợp sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả, tích hợp giáo dục lịch sử địa phương, ... đối với từng môn học cụ thể.

Các trường chủ động xây dựng kế hoạch dạy học định hướng phát triển năng lực, phân phối chương trình chi tiết theo khung thời gian 37 tuần thực học, trong đó: học kỳ I: 19 tuần, học kỳ II: 18 tuần, bám sát Khung kế hoạch thời gian năm học 2016-2017, trên cơ sở đảm bảo thời gian kết thúc học kì I, kết thúc năm học, có đủ thời lượng dành cho luyện tập, ôn tập, thí nghiệm, thực hành và kiểm tra định kì.

- Việc triển khai các giải pháp đổi mới giáo dục phổ thông theo mục tiêu phát triển năng lực và phẩm chất cho học sinh; nâng cao kỹ năng ngoại ngữ, tin học; rèn luyện năng lực vận dụng kiến thức vào thực tiễn; phát triển năng lực tự học và sáng tạo: Hiệu trưởng các đơn vị trường học tạo điều kiện cho các tổ chuyên môn, giáo viên được chủ động lựa chọn nội dung, xây dựng các chủ đề dạy học trong mỗi môn học và các chủ đề tích hợp, liên môn, đồng thời xây dựng kế hoạch dạy học phù hợp với các chủ đề và theo hình thức, phương pháp và kỹ thuật dạy học tích cực; chú trọng giáo dục đạo đức và giá trị sống, rèn luyện kỹ năng sống, hiểu biết xã hội, thực hành pháp luật; tăng cường các hoạt động nhằm giúp học sinh vận dụng kiến thức liên môn vào giải quyết các vấn đề thực tiễn. Các tổ chuyên môn xây dựng phân phối chương trình môn học phù hợp với chuẩn kiến thức kỹ năng. Chất lượng các chủ đề được xây dựng ngày càng nâng cao, được thể hiện qua Cuộc thi dạy học theo chủ đề tích hợp dành cho giáo viên, Cuộc thi vận dụng kiến thức liên môn để giải quyết các tình

huống thực tiễn dành cho học sinh trung học. Năm học 2016-2017 có 51 bài của giáo và 46 bài của học sinh tham gia dự thi cấp thành phố (giáo viên tăng 09 bài, học sinh tăng 23 bài). Các tổ chuyên môn trong sinh hoạt đã chú trọng đổi mới phương pháp hội họp, trong họp tổ bàn về những khó khăn trong công tác quản lý, việc giảng dạy những bài khó theo hướng nghiên cứu bài học, việc bồi dưỡng cho học sinh giỏi, phụ đạo học sinh yếu. Chỉ đạo các trường tổ chức dạy học phân hóa theo năng lực của học sinh dựa trên cơ sở chuẩn kiến thức, kỹ năng và theo hướng hình thành và phát triển phẩm chất, năng lực học sinh; dạy học sát đối tượng, chú trọng công tác phụ đạo HS yếu, bồi dưỡng HSG; đẩy mạnh việc vận dụng dạy học giải quyết vấn đề; bảo đảm cân đối giữa việc truyền thụ kiến thức, rèn luyện kỹ năng và định hướng thái độ, hành vi cho học sinh; phối hợp tốt giữa làm việc cá nhân và theo nhóm; tăng cường thực hành, vận dụng vào thực tiễn, tích cực ứng dụng công nghệ thông tin phù hợp với nội dung bài học. Bồi dưỡng năng lực độc lập suy nghĩ, vận dụng sáng tạo của học sinh, rèn luyện khả năng tự học cho học sinh. Thiết kế, tổ chức, hướng dẫn học sinh thực hiện các hoạt động học tập theo định hướng phát triển năng lực. Tổ chức dạy học bằng nhiều hình thức trong hoặc ngoài lớp học, coi trọng giao nhiệm vụ và hướng dẫn học sinh học tập ở nhà hoặc ngoài nhà trường.

- Triển khai đổi mới phương pháp dạy học gắn với đổi mới hình thức và phương pháp thi, kiểm tra, đánh giá kết quả giáo dục: Chỉ đạo các trường thực hiện tốt Công văn số 3535/BGDĐT-GDTrH ngày 27/5/2013 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc Hướng dẫn triển khai thực hiện phương pháp "Bàn tay nặn bột" và các phương pháp dạy học tích cực khác và Công văn số 5555/BGDĐT-GDTrH ngày 08/10/2014 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc Hướng dẫn sinh hoạt chuyên môn về đổi mới phương pháp dạy học và kiểm tra, đánh giá; tổ chức và quản lí các hoạt động chuyên môn của trường trung học, trung tâm giáo dục thường xuyên qua mạng; Hướng dẫn 493/SGDĐT-GDTrH ngày 36/3/2015 của Sở Giáo dục và Đào tạo về hướng dẫn sinh hoạt chuyên môn, đổi mới phương pháp dạy học, kiểm tra đánh giá và tổ chức các hoạt động chuyên môn qua mạng. Đa dạng hóa các hình thức học tập, thường xuyên chú ý các hoạt động trải nghiệm sáng tạo, nghiên cứu khoa học của học sinh; sử dụng các hình thức dạy học trên cơ sở ứng dụng công nghệ thông tin và truyền thông, khai thác có hiệu quả mạng internet. Các trường chỉ đạo giáo viên tích cực đổi mới phương pháp giảng dạy, trong giảng dạy sử dụng ngôn ngữ chuẩn xác, trong sáng, sinh động, tổ chức cho học sinh làm việc độc lập và theo nhóm một cách hợp lý; hướng dẫn học sinh nghiên cứu bài khá tốt thông qua tiết dạy và học theo hướng nghiên cứu bài học. Trong năm học, Phòng tổ chức 02 chuyên đề sinh hoạt tổ chuyên môn theo hướng nghiên cứu bài để các trường tham gia gia sinh hoạt rút kinh nghiệm. Các tổ bộ môn đổi mới trong sinh hoạt chuyên môn, dành nhiều thời gian đầu tư cho việc đóng góp ý kiến, chia sẻ, rút kinh nghiệm các tiết dạy thông qua cách tổ chức các hoạt động định hướng của giáo viên cũng như các hoạt động học tập của học sinh trên lớp. Việc đổi mới kiểm tra đánh giá theo hướng chú trọng đánh giá phẩm chất và năng lực của học sinh. Quan tâm đánh giá quá trình: đánh giá trên lớp; đánh giá bằng nhận xét; kết hợp kết quả đánh giá trong quá trình giáo dục và đánh giá tổng kết cuối kỳ, cuối năm

học. Các hình thức kiểm tra, đánh giá đều hướng tới phát triển năng lực của học sinh; coi trọng đánh giá để giúp đỡ học sinh về phương pháp học tập, động viên sự cố gắng, hứng thú học tập của các em trong quá trình dạy học. Kết hợp giữa hình thức trắc nghiệm tự luận với trắc nghiệm khách quan, giữa kiểm tra lý thuyết và kiểm tra thực hành trong các bài kiểm tra một cách hợp lý, phù hợp. Tiếp tục nâng cao yêu cầu vận dụng kiến thức liên môn vào thực tiễn, đối với các môn khoa học xã hội cần tăng cường ra các câu hỏi mở, gắn với thời sự quê hương, đất nước để học sinh được bày tỏ chính kiến của mình về các vấn đề kinh tế, chính trị, xã hội. Khi chấm bài kiểm tra phải có phần nhận xét, động viên sự cố gắng, tiến bộ của học sinh. Việc cho điểm có thể kết hợp giữa đánh giá kết quả bài làm với theo dõi sự cố gắng, tiến bộ của học sinh. Quan tâm, giúp đỡ về vật chất lẫn tinh thần cho học sinh có hoàn cảnh khó khăn, học sinh diện chính sách, giúp các em học tốt thông qua kế hoạch kết nghĩa đỡ đầu học sinh cá biệt, học sinh có hàn cảnh khó khăn. Đổi mới phương pháp dạy học phù hợp với từng đối tượng học sinh, phát huy tính tích cực, chủ động, sáng tạo của học sinh. Tổ chức dạy học phân hoá theo năng lực của học sinh dựa theo chuẩn kiến thức, kỹ năng của Chương trình giáo dục phổ thông cấp trung học cơ sở. Giáo viên chủ động thiết kế bài giảng linh hoạt, khoa học, sắp xếp hợp lý các hoạt động của giáo viên và học sinh; phối hợp tốt giữa làm việc cá nhân và theo nhóm. Đổi mới phương pháp và hình thức hoạt động giáo dục hướng nghiệp, đáp ứng mục tiêu phân luồng học sinh sau THCS. Dựa vào chương trình dạy nghề phổ thông để chọn lựa, bổ sung các nghề đáp ứng với yêu cầu phát triển năng lực và phẩm chất của học sinh, phù hợp với điều kiện kinh tế - xã hội của địa phương và điều kiện dạy học của nhà trường; tăng cường cơ sở vật chất, thiết bị và đội ngũ giáo viên để nâng cao chất lượng giáo dục nghề phổ thông.

- Tăng cường điều kiện đảm bảo để mở rộng nâng cao chất lượng dạy và học ngoại ngữ; việc triển khai Đề án 2020; việc triển khai mô hình trường học mới Việt Nam ở cấp trung học cơ sở: Phòng tham mưu với Ủy ban nhân dân huyện tăng cường đầu tư cơ sở vật chất, đẩy mạnh việc chuẩn hóa năng lực đội ngũ giáo viên tiếng Anh cho các trường đảm bảo điều kiện phục vụ dạy và học tiếng Anh (có 23/35 đạt chuẩn theo qui định, tỷ lệ 65.7%). Triển khai mở rộng dạy chương trình mới đối với các trường THCS trong huyện theo Đề án ngoại ngữ, có 6/6 trường dạy theo chương trình hệ 10 năm với 572 HS/15 lớp. Các trường chỉ đạo tổ bộ môn quan tâm đến việc tổ chức các hoạt động cho học sinh, đảm bảo tất cả các học sinh tham gia tích cực vào các hoạt động trên lớp, chỉ đạo các trường xây dựng góc tiếng Anh giúp cho học sinh có điều kiện tìm hiểu, học hỏi nâng cao trình độ. Trong quá trình dạy học thường xuyên chú ý rèn luyện cho học sinh cách học, cách khai thác tài liệu sau giờ học. Phải đảm bảo dạy đủ bốn kỷ năng nghe, nói, đọc, viết. Tích cực tổ chức cho học sinh dự thi các cuộc thi trực tuyến như (Olympic Tiếng anh trên internet – IOE, thi tiếng Anh trực tuyến Olympic Smart English OSE, thi toán bằng Tiếng Anh trên internet), Tổ chức thi Hùng biện tiếng Anh cấp huyện, tham gia thi cấp thành phố. Ngoài ra còn chỉ đạo tổ bộ môn thành lập câu lạc bộ tiếng Anh trong nhà trường. Trong năm học, Phòng chỉ đạo và triên khai dạy học theo mô hình trường học mới, có 3/6 trường tham gia, với 235 học sinh/7 lớp.

- Đổi mới công tác giáo dục hướng nghiệp, giáo dục nghề phổ thông thiết thực, linh hoạt, phù hợp với thực tiễn địa phương: Học sinh được học chương trình hướng nghiệp theo quy định chung 01 tháng học 01 tiết, nội dung chủ yếu là định hướng cho cho các em sau khi tốt nghiệp THCS, bên cạnh đó giới thiệu một số ngành nghề hiện có tại địa phương mà các em có thể tham tham gia học tập và tìm hiểu ngành nghề cho tương lai. Tổ chức dạy nghề phổ thông cho học sinh, hiện nay các trường dạy cho học sinh chủ yếu là nghề trồng lúa và tin học, vì hiện nay còn nhiều học sinh là con em nông dân nên học sinh dễ tiếp thu khi học chương trình này.

- Quản lý chặt chẽ việc dạy thêm, học thêm theo Thông tư số 17/2012/TT-BGDĐT ngày 16/5/2012 của Bộ GDĐT, Quyết định số 06/2013/QĐ-UBND ngày 25 tháng 2 năm 2013 của Ủy ban nhân thành phố Cần Thơ ban hành quy định quản lý dạy thêm học thêm và Hướng dẫn số 681/HD-SGDĐT ngày 18 tháng 4 năm 2013 về thực hiện quy định quản lý dạy thêm, học thêm của Sở Giáo dục và Đào tạo. Năm học 2016-2017, Phòng tiếp tục tăng cường quản lý và chỉ đạo các trường về hoạt động dạy thêm, học thêm trong và ngoài nhà trường. Xác định đây một trong những nhiệm vụ quan trọng trong công tác quản lý giáo dục. Yêu cầu các đơn vị tổ chức dạy thêm, học thêm đảm bảo đúng qui định của Bộ GDĐT, của Ủy ban nhân thành phố. Gắn trách nhiệm về các hoạt động dạy thêm, học thêm cho người đứng đầu đơn vị. Để nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác quản lý chỉ đạo dạy thêm học, Phòng tăng cường kiểm tra về dạy thêm học thêm, yêu cầu các đơn vị chỉ được dạy thêm khi có giấy phép dạy thêm của Phòng GDĐT. Đồng thời tổ chức các đoàn kiểm tra đột xuất về dạy thêm, học thêm. Những sai phạm bị phát hiện đều được kịp thời chấn chỉnh.

- Tỉ lệ huy động học sinh; tỉ lệ bỏ học và những giải pháp khắc phục: Với 4.694 hs/124 lớp (so với năm qua 4.591 hs/120 lớp), giảm 112 hs so với đầu năm (chuyển đi: 69 hs; bỏ học 43 hs, tỉ lệ bỏ học 0,92%). So với dân số trong địa bàn là 4.826, tỉ lệ huy động đạt 97,26%. (So với năm qua là 4.735 hs/120 lớp, tỉ lệ 97,34%). Chỉ đạo các trường phối hợp chặt chẽ giữa gia đình - nhà trường - xã hội để giúp đỡ học sinh có học lực yếu kém, có hoàn cảnh khó khăn, học sinh có nguy cơ bỏ học. Để làm được điều này, trước hết giáo viên cần nâng cao tinh thần trách nhiệm trong việc gần gũi nắm bắt tâm tư học sinh. Cùng với đó, có kế hoạch phụ đạo kịp thời cho các em có học lực yếu kém. Phối hợp tốt với Hội Khuyến học để vận động nhà tài trợ, mạnh thường quân hỗ trợ cho học sinh nghèo, học sinh có hoàn cảnh khó khăn kịp thời. Phối hợp với ban ngành đoàn thể, chính quyền địa phương quản lý chặt chẽ và có biện pháp tích cực vận động học sinh bỏ học quay lại trường, lớp.

d) Giáo dục thường xuyên

Huyện có 01 TT GDNN-GDTX với 27 CB-GV. Ngoài ra, tất cả 6 xã và 01 thị trấn đều có TTHTCĐ. Ban chỉ đạo ban hành kế hoạch số 164 /KH-UBND, ngày 02 tháng 04 năm 2013 về việc xây dựng xã hội học tập trên địa bàn huyện giai đoạn 2012-2020. Ban chỉ đạo ban hành kế hoạch số 196/KH-UBND, ngày 21 tháng 04 năm 2014 về việc triển khai thực hiện Đề án "Xóa mù chữ đến năm 2020" trên địa bàn huyện.

Công tác phổ cập giáo dục, xóa mù chữ

Ngành tập trung chỉ đạo xoá mù chữ cho người dân trong độ tuổi, nâng tỉ lệ người biết chữ trong toàn huyện, tạo điều kiện nâng cao dân trí trên toàn địa bàn của huyện. Công tác phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em 5 tuổi, phổ cập giáo dục tiểu học và phổ cập giáo dục trung học cơ sở luôn được giữ vững và đã đạt chuẩn đề ra, được thành phố kiểm tra tái công nhận năm học 2015 - 2016.

- Kết quả về xoá mù chữ tính đến (12/2016):

+ Số người từ 15 đến 25 tuổi biết chữ: 14.802/14.846, tỉ lệ: 99,17%.;

+ Số người từ 15 đến 35 tuổi biết chữ: 3.835/3.6435 người, đạt 98,35%;

+ Số người từ 15 đến 60 biết chữ: 69.344/74.093 người, đạt 93,59%.

Hoạt động của các trung tâm HTCĐ

- Trên cơ sở những tài liệu và văn bản hướng dẫn, các trung tâm tiến hành lập kế hoạch hoạt động năm, tháng. Cụ thể trong từng lĩnh vực chương trình công tác, sát hợp với điều kiện thực tế của địa phương và nhu cầu học tập của nhân dân. Huyện đã chọn TTHTCĐ xã Nhơn Nghĩa làm mô hình chỉ đạo điểm theo công văn 913/BGDDT-GDTX ngày 25 tháng 02 năm 2011 của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

- Phối hợp với hội khuyến học huyện triển khai thực hiện Thông tư số 44/2014/TT-BGDĐT ngày 12 tháng 12 năm 20114 của Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định về đánh giá, xếp loại "Cộng đồng học tập" cấp xã đến ban chỉ đạo, hội khuyến các xã, thị trấn

- Xác định TTHTCĐ là mô hình học tập ngoài nhà trường, là nơi tạo điều kiện thuận lợi cho mọi người ở mọi lứa tuổi được học tập thường xuyên, học tập suốt đời. Các trung tâm phổ biến tuyên truyền sâu rộng trong quần chúng nhân dân, đồng thời phối hợp chặt chẽ với các ban ngành, đoàn thể tổ chức điều tra nắm bắt nhu cầu học tập của người dân và tiến hành mở các lớp để đáp ứng nhu cầu của người dân.

- Các lớp đã mở năm học 2016-2017: 21.366 lượt người/287 lớp

+ Số người học nghề ngắn hạn: 170 người/5 lớp.

+ Chuyên đề giáo dục kỹ năng sống: 3.210 lượt người/21 lớp.

+ Chuyên đề phổ biến giáo dục pháp luật: 6.267 lượt người/51 lớp.

+ Chuyên đề giáo dục sức khỏe: 3.498 lượt người/95 lớp.

+ Chuyên đề giáo dục môi trường: 872 lượt người/19lớp.

+ Chuyên đề văn hóa xã hội: 1.103 lượt người/8lớp.

+ Chuyên đề phát triển kinh tế: 1.971 lượt người/41lớp

+ Các chuyên đề khác: 232 lượt người/03 lớp.

+ Chương trình văn nghệ, TDTT: 4.145 lượt người tham dự.

- Huyện ủy kết hợp với hội Khuyến học huyện tổ chức mít tinh hưởng ứng "Tuần lễ học tập suốt đời", chỉ đạo các THTCĐ hưởng ứng treo băng-rol tại Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn, các trường học, các trục đường trong huyện, nhằm nâng cao nhận thức của các tầng lớp nhân dân về vai trò ý nghĩa của việc học tập suốt đời, xây dựng XHHT.

Nhìn chung, các trung tâm từng bước đã hoạt động ổn định chính là nhờ sự quan tâm chỉ đạo của Sở Giáo dục và Đào tạo, Ủy ban nhân dân huyện, Ủy ban nhân xã, thị trấn, sự nhiệt tình trong công tác của các cơ quan, ban ngành, đoàn thể, hội và sự đồng tình của quần chúng nhân dân. Tuy nhiên, do việc điều

động, luân chuyển cán bộ, trong năm qua một số trung tâm có thay đổi nhân sự phần nào làm ảnh hưởng đến chất lượng hoạt động. Hiện tại tài liệu, thiết bị phục vụ nhu cầu học tập của người dân tại các TTHTCĐ còn ít.

3. Về việc phát triển đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục

- Việc tổ chức quán triệt trong đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục các chủ trương của Đảng, Chính phủ về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo triển khai các hoạt động đổi mới của ngành: Ngành đã thường xuyên chỉ đạo, tổ chức thực hiện tốt các cuộc vận động, phong trào thi đua như: "Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh", "Mỗi thầy giáo, cô giáo là một tấm gương đạo đức, tự học và sáng tạo", "Kỉ cương-tình thương-trách nhiệm"; "Hai không với 4 nội dung" và "Phong trào thi đua xây dựng trường học thân thiện, học sinh tích cực"…, có sơ, tổng kết rút kinh nghiệm. Và nghiêm chỉnh thực hiện Quyết định số 16/2008/QĐ-BGDĐT ngày 16 tháng 4 năm 2008 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy định về đạo đức nhà giáo, trong năm không có giáo viên vi phạm đạo đức nghề nghiệp, vi phạm pháp luật.

- Chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra công tác bồi dưỡng nâng cao năng lực cho đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý cơ sở giáo dục trong việc thực hiện đổi mới nội dung, phương pháp dạy học và kiểm tra đánh giá: Hàng năm Phòng Giáo dục và Đào tạo chủ động chức các lớp bồi dưỡng hè:

+ Mầm non: bồi dưỡng thường xuyên: 252 cc-vc; bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ: 252 cc-vc.

+ Tiểu học: bồi dưỡng thường xuyên: 455 cc-vc; bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ: 455 cc-vc.

+ THCS: bồi dưỡng thường xuyên: 301 cc-vc; bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ: 301 cc-vc.

- Tình hình tuyển dụng giáo viên, nhân viên; luân chuyển cán bộ quản lý và công chức, viên chức không giữ chức vụ lãnh đạo; việc triển khai thực hiện công tác quy hoạch phát triển đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục: Trong năm học 2016-2017, Phòng GD chưa tuyển dụng; luân chuyển viên chức: 20 không giữ chức vụ lãnh đạo; việc triển khai thực hiện công tác quy hoạch phát triển đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục đều được thực hiện theo quy hoạch 5 năm và có bổ sung theo quy định.

- Tình hình thực hiện đào tạo, bồi dưỡng nâng cao trình độ chính trị, chuyên môn, nghiệp vụ cho cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên: đưa đi học lớp Trung cấp lý luận chính trị 12 đảng viên; bồi dưỡng CBQL: 21 viên chức; bồi dưỡng chuyên môn: MN: 25; tiểu học: 10; THCS: 07 (trong đó 3 môn Hóa; 4 tiếng Anh).

- Việc thực hiện các chế độ, chính sách đối với nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục: Thực hiện đầy đủ kịp thời, minh bạch các chế độ chính sách của Nhà nước đối với nhà giáo, cán bộ quản lý giáo dục (đặc biệt là các chế độ trợ cấp, phụ cấp công vụ, phụ cấp ưu đãi đối với nhà giáo được điều động làm công tác quản lý giáo dục, trong năm qua đã thực hiện: nâng lương thương xuyên: 635 cc-vc; xét nâng phụ cấp thâm niên cho nhà giáo: 871 cc-vc (trong đó mới hưởng 5% là 29); nâng lương trước hạn: 120 công chức, viên chức; phụ cấp ưu đãi cho nhà giáo trực tiếp dạy lớp 1.095 người; xét bổ nhiệm vào ngạch viên chức (hết

tập sự) cho 29 giáo viên; phụ cấp công vụ cho công chức công tác ở phòng GDĐT: 10 người.

- Giải quyết tốt, kịp thời các kiến nghị, khiếu nại, tố cáo theo qui định. Tham mưu có kết quả tốt với các cấp ủy Đảng, chính quyền địa phương chăm lo đời sống cán bộ giáo viên, vận động cất Mái ấm công đoàn cho giáo viên.

4. Tăng cường nguồn lực đầu tư và đổi mới cơ chế tài chính giáo dục

- Kết quả đẩy mạnh xã hội hóa giáo dục trong việc sửa chữa trường, lớp với số tiền là 687.095.000đ.

- Kết quả thực hiện việc ưu tiên phân bổ ngân sách tiền ăn trưa cho trẻ em 5 tuổi với số tiền: 85.200.000đ.

- Trang bị cổng thông tin điện tử cho các trường mầm non, tiểu hoc, trung học cơ sở số tiền: 210.000.000đ.

- Ngân hàng SHB tài trợ 11 tỉ đồng xây dựng mới trường mầm non Mỹ Phước đạt chuẩn Quốc gia.

IV. ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Kết quả đạt được

Trong năm học 2016-2017, toàn ngành tập trung cao điểm xây dựng trường học đạt chuẩn quốc gia, hiện có 66,66% số trường đạt chuẩn, chiếm tỉ lệ khá cao so với các quận huyện trong thành phố; hoàn thành đạt 100% chỉ tiêu xây dựng trường đạt chuẩn (08/08 trường), góp phần vào việc đưa huyện nhà xây dựng thành công huyện Nông thôn mới. Bên cạnh việc xây dựng hoàn thành các tiêu chí trường đạt chuẩn quốc gia, đã làm cho cảnh quan trường học ngày càng Sáng - Xanh - Sạch – Đẹp - An toàn; các trường học ngày càng khang trang hơn, càng đẹp hơn.

Chủ đề năm học được tập trung chỉ đạo đã tạo chuyển biến mạnh mẽ trong nhận thức, trong các hoạt động giáo dục, góp phần nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện, thúc đẩy chất lượng mũi nhọn, các phong trào đạt nhiều thành tích ngày càng cao hơn; điều kiện dạy và học được đầu tư đáp ứng ngày càng nhiều hơn cho nhu cầu dạy học, công tác xã hội hóa không ngừng phát triển góp phần chăm lo cho sự nghiệp giáo dục. Công tác xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia thực hiện đúng theo kế hoạch đề ra.

- Toàn ngành tiếp tục thực hiện tốt Cuộc vận động "Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh" và cuộc vận động, phong trào thi đua do ngành phát động. Tập trung thực hiện tốt chủ đề năm học.

- Công tác giáo dục truyền thống cách mạng địa phương, giáo dục nề nếp thói quen đạo đức, giáo dục kĩ năng sống cho học sinh được các trường coi trọng. Thường xuyên tăng cường xây dựng cảnh quan môi trường sư phạm, ổn định trật tự, vệ sinh nhà trường. Ngăn ngừa được các tệ nạn xã hội xâm nhập học đường; tổ chức tốt việc xếp hàng ra vào lớp và ra về một cách khoa học ở các trường học.

- Công tác CMC - PCGD tiếp tục ổn định và phát triển; được thành phố công nhận đạt chuẩn năm học 2015-2016.

2. Hạn chế, khó khăn

- Chất lượng giáo dục học sinh tuy có nâng lên nhưng chưa đồng đều, kết quả đổi mới phương pháp giáo dục còn chậm, trang thiết bị phục vụ cho việc dạy và học còn hạn chế.

- Cơ sở vật chất được bổ sung và sửa chữa thường xuyên nhưng vẫn chưa đáp ứng nhu cầu thực tế. Nhiều phòng học đang xuống cấp chưa được đầu tư xây mới, nâng cấp bổ sung để đủ điều kiện trường chuẩn quốc gia; Công tác xã hội hoá giáo dục phát triển chậm, nhất là trong việc đa dạng hoá các loại hình giáo dục; huy động các nguồn lực đầu tư phát triển giáo dục chưa nhiều.

- Biên chế của cơ quan Phòng GDĐT chỉ 10 người, nhưng nội dung công việc thì ngày càng nhiều nên một người phải làm nhiều công việc dẫn đến còn bị động. Mặt khác, Phòng được giao quản lý toàn ngành trên 1.300 công chức, viên chức, nhưng khi tính thi đua khen thưởng cuối năm, Phòng Nội vụ huyện chỉ cho tính tỉ lệ khen thưởng trên 10 biên chế của Phòng (chỉ 01 đến 02 người đạt chiến sĩ thi đua cơ sở) nên dẫn đến số công chức còn lại dao động tâm lý, chưa thật sự an tâm công tác.

Phòng GDĐT đề nghị lãnh đạo Sở GDĐT và lãnh đạo Huyện ủy – UBND huyện xem xét trong việc tính tỉ lệ thi đua khen thưởng hằng năm. Đồng thời, Sở GDĐT nên tiếp tục đề xuất với Bộ GDĐT chế độ thâm niên nghề cho công chức các phòng giáo dục và đào tạo (bởi vì, công chức các phòng không giảng dạy thì không hưởng phụ cấp ưu đãi là đúng; Nhưng phụ cấp thâm niên nghề thiết nghĩ cần phải có đối với tất cả công chức, viên chức trong ngành).

Phần II

PHƯƠNG HƯỚNG NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP NĂM HỌC 2017-2018

I. Phương hướng

Tiếp tục triển khai có hiệu quả Kế hoạch hành động của ngành giáo dục và đào tạo, Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 29- NQ/TW Hội nghị lần thứ 8 Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa XI), Nghị quyết số 44/NQ-CP về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo, Nghị quyết số 88/2014/QH13 của Quốc hội về đổi mới chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông và Quyết định 404/2014/QĐ-TTG của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án đổi mới chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông.

Tiếp tục căn cứ vào phương hướng, nhiệm vụ và giải pháp chủ yếu trong năm học 2017-2018 của Sở Giáo dục và Đào tạo thành phố Cần Thơ;

Căn cứ Nghị quyết của Huyện ủy, Nghị quyết của Hội đồng nhân dân và kế hoạch của Ủy ban nhân dân huyện Phong Điền.

Ngành Giáo dục và Đào tạo huyện Phong Điền xác định những kết quả đạt được trong các năm qua là đúng hướng, có tính bền vững. Năm học 2017-2018 tiếp tục phát huy và tập trung thực hiện đạt kết quả tốt nhất các nhiệm vụ trọng tâm sau đây:

Tiếp tục thực hiện mục tiêu chiến lược phát triển giáo dục và đào tạo của ngành giai đoạn 2015-2020 và tầm nhìn đến 2030. Cụ thể:

"Thực hiện sáng tạo Cuộc vận động Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh và các cuộc vận động, các phong trào thi đua do ngành phát

động. Nâng chất lượng tiêu chí trường chuẩn quốc gia. Coi trọng việc bảo quản, sử dụng, khai thác hiệu quả đồ dùng dạy học, trang thiết bị, cơ sở vật chất và đảm bảo an toàn, vệ sinh trong nhà trường. Đổi mới công tác quản lý và phương pháp dạy học".

Nâng cao ý thức trách nhiệm cho công chức, viên chức và học sinh, sự gương mẫu, tiên phong của đảng viên.

II. Các nhiệm vụ chủ yếu năm học 2017-2018

1. Rà soát quy hoạch, phát triển mạng lưới cơ sở giáo dục và đào tạo trên địa bàn huyện

Tiếp tục rà soát và thực hiện Quy hoạch Phát triển giáo dục và đào tạo thành phố Cần Thơ đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2030 nhằm tăng cường các điều kiện đảm bảo chất lượng, nâng cao hiệu quả đầu tư, phù hợp với nhu cầu xã hội; tăng cường công tác dự báo về phát triển trường lớp, đội ngũ để nâng cao chất lượng quy hoạch.

2. Nâng cao chất lượng đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục các cấp

- Triển khai thực hiện chuẩn nghề nghiệp giáo viên mầm non, tiểu học, trung học cơ sở và chuẩn hiệu trưởng mầm non, trưởng tiểu học, trường trung học cơ sở. Triển khai thực hiện việc bổ nhiệm vào hạng và xếp lương theo hạng chức danh nghề nghiệp giáo viên các cấp.

- Tổ chức thực hiện tuyển dụng sắp xếp bố trí, sử dụng, bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, luân chuyển, miễn nhiệm đối với nhà giáo, cán bộ quản lý giáo dục đảm bảo đúng quy định, đúng vị trí việc làm và yêu cầu về tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp.

- Quan tâm phát triển đội ngũ tổ trưởng chuyên môn, giáo viên cốt cán các bộ môn, giáo viên chủ nhiệm lớp giỏi; nâng cao vai trò của giáo viên chủ nhiệm lớp, của tổ chức Đoàn, Hội, Đội, gia đình và cộng đồng trong việc quản lý, phối hợp giáo dục toàn diện cho học sinh.

- Thực hiện đầy đủ, kịp thời chế độ, chính sách đối với đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục; Rà soát, đề xuất các giải pháp khắc phục những bất cập về chế độ chính sách đối với đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý, nhân viên ngành Giáo dục.

3. Tiếp tục đổi mới mạnh mẽ và đồng bộ việc thực hiện chương trình giáo dục phổ thông hiện hành theo định hướng phát triển phẩm chất, năng lực của người học; đẩy mạnh đổi mới chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông gắn với định hướng nghề nghiệp và phân luồng trong giáo dục phổ thông

- Chỉ đạo các các trường chủ động xây dựng kế hoạch giáo dục theo định hướng phát triển năng lực học sinh thông qua việc điều chỉnh nội dung và phương thức dạy học lấy hoạt động học của học sinh làm trung tâm; đổi mới mạnh mẽ phương pháp, hình thức kiểm tra, đánh giá trong quá trình dạy học theo định hướng phát triển năng lực, phẩm chất học sinh.

- Tiếp tục tuyên truyền nâng cao nhận thức về công tác giáo dục hướng nghiệp và phân luồng học sinh ở trong và ngoài nhà trường.

- Thực hiện tốt việc phân luồng cho học sinh sau khi tốt nghiệp THCS theo tỉ lệ 80% học sinh sau khi tốt nghiệp THCS vào học ở các trường THPT; 20% còn lại vào học hệ giáo dục thường xuyên và học nghề.

4. Nâng cao chất lượng dạy học ngoại ngữ, đặc biệt là tiếng Anh ở các cấp học và trình độ đào tạo

- Tạo điều kiện bồi dưỡng, chuẩn hóa đội ngũ giáo viên ngoại ngữ đáp ứng yêu cầu triển khai chương trình ngoại ngữ hệ 10 năm. Triển khai bồi dưỡng giáo viên ngoại ngữ theo phương thức kết hợp trực tuyến và trực tiếp.

- Tiếp tục đổi mới hình thức, phương pháp thi, kiểm tra, đánh giá năng lực ngoại ngữ của học sinh theo chuẩn đầu ra ngay trong quá trình và theo kết quả từng giai đoạn giáo dục, đào tạo.

5. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy, học và quản lý giáo dục

- Phát triển hệ thống hạ tầng và thiết bị công nghệ thông tin toàn ngành theo hướng đồng bộ, hiện đại. Tăng cường công tác và các biện pháp đảm bảo an toàn, an ninh thông tin.

- Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý, trong đổi mới nội dung, phương pháp dạy học, kiểm tra, đánh giá một cách sáng tạo, thiết thực và hiệu quả.

- Tổ chức bồi dưỡng cho đội ngũ giáo viên tin học nhằm nâng cao chất lượng, hiệu quả ứng dụng công nghệ thông tin toàn ngành theo hướng chuẩn hóa, đồng bộ, đáp ứng yêu cầu.

6. Đẩy mạnh giao quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm đối với các cơ sở giáo dục và đào tạo

- Tăng quyền chủ động của nhà trường trong việc thực hiện kế hoạch giáo dục đi đôi với việc nâng cao năng lực quản trị nhà trường của đội ngũ cán bộ quản lý. Đổi mới cơ chế quản lý các cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông theo hướng tăng cường phân cấp, phân quyền, trước hết là việc giao quyền chủ động xây dựng kế hoạch giáo dục của nhà trường. Đẩy mạnh thực hiện dân chủ trong trường học gắn với trách nhiệm của người đứng đầu cơ sở giáo dục.

- Kiện toàn Hội đồng trường, đảm bảo các điều kiện để Hội đồng trường thực hiện đúng chức năng, nhiệm vụ theo qui định.

- Công khai thông tin về các điều kiện đảm bảo chất lượng, các hoạt động cơ bản của nhà trường. Tiếp tục thực hiện quy chế công khai theo Thông tư số 09/2009/TT-BGDĐT.

7. Hội nhập quốc tế trong giáo dục và đào tạo

Thực hiện sự chỉ đạo của Sở GDĐT theo đề án hội nhập quốc tế về giáo dục và dạy nghề đến năm 2020; nâng cao chất lượng thực hiện Đề án "Dạy và học ngoại ngữ trong hệ thống giáo dục quốc dân giai đoạn 2008-2020".

8. Tăng cường cơ sở vật chất đảm bảo chất lượng các hoạt động giáo dục

- Tiếp tục thực hiện Đề án kiên cố hóa trường, lớp học và nhà công vụ cho giáo viên giai đoạn 2014 - 2015, lộ trình đến năm 2020.

- Tiếp tục đẩy mạnh thu hút các nguồn vốn ngoài ngân sách nhà nước để

đầu tư, nâng cấp cơ sở vật chất, trang thiết bị phục vụ dạy và học.

- Tăng cường cơ sở vật chất cho các trường mầm non nhằm thực hiện tốt phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em 5 tuổi; bổ sung cơ sở vật chất cho các trường sắp công nhận và tái công nhận đạt chuẩn các cấp học.

9. Phát triển nguồn nhân lực, nhất là nguồn nhân lực chất lượng cao

- Đẩy mạnh nghiên cứu khoa học trong giáo viên và học sinh để nâng cao chất lượng giáo dục.

- Triển khai thực hiện có hiệu quả Kế hoạch trường điển hình đổi mới giai đoạn 2018-2020.

III. Một số giải pháp cơ bản năm học 2017-2018

1. Hoàn thiện thể chế, đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính về giáo dục và đào tạo

- Rà soát, hệ thống hóa các văn bản quy phạm pháp luật của ngành Giáo dục và liên quan đến ngành để phát hiện những văn bản bất cập, không còn phù hợp với điều kiện thực tiễn kiến nghị sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế, đáp ứng yêu cầu đổi mới của ngành, phù hợp với thực tiễn, đảm bảo đúng quy định của Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật.

- Rà soát quy chế làm việc, phân công, phân cấp, nâng cao trách nhiệm thực hiện nhiệm vụ và trách nhiệm giải trình; nâng cao chất lượng công tác phối hợp trong xử lý công việc.

- Tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 01/2012 ngày 05 tháng 01 năm 2012 của Ủy ban nhân dân thành phố về chấn chỉnh lề lối làm việc, nâng cao ý thức trách nhiệm trong thi hành công vụ của cán bộ, công chức, viên chức; Kế hoạch số 94/KH-UBND ngày 24 tháng 8 năm 2015 về triển khai thực hiện Chỉ thị số 13/CT-TTg ngày 10 tháng 6 năm 2015 của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan hành chính nhà nước các cấp trong công tác cải cách thủ tục hành chính.

- Đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính về giáo dục và đào tạo; kiên quyết cắt bỏ các thủ tục hành chính rườm rà, không phù hợp. Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác quản lý.

- Thực hiện nghiêm túc chế độ thông tin, báo cáo.

2. Nâng cao năng lực lãnh đạo của cán bộ quản lý giáo dục các cấp

- Thực hiện rà soát lại đội ngũ cán bộ quản lý các trường học; tham mưu luân chuyển, bổ nhiệm, bộ nhiệm lại cán bộ quản lý theo đúng qui định.

- Theo dõi, kiểm tra việc bố trí nhân sự ở các trường học đảm phù hợp với năng lực chuyên môn và vị trí việc làm. Đối với nhân sự không đáp ứng được yêu cầu nhiệm vụ của vị trí việc làm thì điều động, bố trí công việc khác hoặc cho thôi việc theo qui định.

- Tổ chức thực hiện đào tạo, bồi dưỡng, tăng cường năng lực cho đội ngũ cán bộ, công chức để có được đội ngũ cán bộ quản lý có tầm nhìn và năng lực, tận tâm, năng động, sáng tạo.

- Nâng cao trách nhiệm, kỷ luật, kỷ cương hành chính và đạo đức công vụ của cán bộ quản lý giáo dục. Đánh giá, xếp loại, quy hoạch, luân chuyển, bổ

nhiệm, đào tạo, bồi dưỡng cán bộ quản lý giáo dục theo hướng thực chất, hiệu quả.

- Tham mưu và thực hiện đầy đủ, kịp thời các chính sách đối với nhà giáo; tham mưu ban hành cơ chế, chính sách nhằm tạo động lực phấn đấu cho nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục đang công tác.

3. Tăng cường các nguồn lực đầu tư cho giáo dục và đào tạo

- Đề nghị huyện và thành phố tiếp tục ưu tiên đầu tư cho giáo dục đào tạo nhằm đáp ứng yêu cầu giáo dục. Lồng ghép kinh phí các chương trình mục tiêu, dự án, ngân sách để tăng hiệu quả đầu tư trong xây dựng cơ sở vật chất trường học.

- Đẩy mạnh xã hội hóa để huy động các nguồn lực của xã hội để phát triển giáo dục và đào tạo của huyện nhà.

4. Tăng cường công tác khảo thí và kiểm định chất lượng giáo dục

- Công tác khảo thí thực hiện theo hướng đánh giá năng lực người học, ứng dụng mạnh mẽ công nghệ thông tin trong khảo thí, đảm bảo công bằng, khách quan, minh bạch, tạo thuận lợi tối đa cho giáo viên và người học.

- Đẩy mạnh kiểm định chất lượng các cơ sở giáo dục. Tăng cường công tác tự đánh giá, cải tiến nâng cao chất lượng đào tạo; khuyến khích tổ chức đánh giá đồng cấp để từng bước chuẩn bị cho công tác đánh giá ngoài và đăng ký kiểm định chất lượng cơ sở giáo dục.

5. Đẩy mạnh công tác truyền thông về giáo dục và đào tạo

- Tiếp tục quan tâm, đầu tư nhiều hơn cho công tác truyền thông giáo dục để xã hội hiểu và chia sẻ về các chủ trương đổi mới của ngành. Chủ động cung cấp thông tin kịp thời, chính xác cho báo chí để định hướng dư luận, tạo niềm tin của xã hội.

- Phối hợp chặt chẽ với các cơ quan báo chí, phát thanh, truyền hình trong việc đưa tin về các hoạt động của ngành, nhất là các gương người tốt, việc tốt, các điển hình tiên tiến để lan tỏa, khích lệ các thầy cô giáo, các em học sinh phấn đấu, vươn lên.

Trên đây là báo cáo tổng kết công tác năm học 2016-2017 và dự kiến phương hướng, nhiệm vụ trọng tâm năm học 2017-2018 của ngành giáo dục và đào tạo Phong Điền./.

Nơi nhận:
- Các đại biểu dự Hội nghị;
- Đài Truyền thanh huyện;
- Các đơn vị trường học, trung tâm;
- Lãnh đạo và chuyên viên Phòng;
- Lưu VT.

(-E:\: Lâm Thành-T.hợp).

TRƯỞNGPHÒNG

Ký bởi: Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện Phong Điền
Email: gddtphongdien@cantho.gov.vn
Cơ quan: UBND huyện Phong Điền, UBND thành phố Cần Thơ
Thời gian ký: 25.08.2017 09:39:17 +07:00

PHÒNG GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

Nguyễn Văn Sang